



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

11

Tháng 6 - 2023

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ GIẢI TRÌNH TẠI PHIÊN THẢO LUẬN CỦA QUỐC HỘI MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN TỚI NGÀNH XÂY DỰNG

Ngày 31/5/2023



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị giải trình một số vấn đề đang được các đại biểu Quốc hội quan tâm, liên quan tới ngành Xây dựng



Toàn cảnh phiên thảo luận của Quốc hội

THÔNG TIN XÂY DỰNG CƠ BẢN & KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI TƯ

11

SỐ 11 - 6/2023



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@voc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 5
- Nghị định của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. 8

Văn bản của địa phương

- Cần Thơ: ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố 10
- Điện Biên: quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh 12
- Đắk Lắk: ban hành quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh 13
- Cà Mau: ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh 16

Khoa học công nghệ xây dựng

- Công bố Hướng dẫn thiết kế đường dành cho xe đạp trong đô thị 18
- Hội thảo tổng kết thi hành pháp luật về cấp thoát nước và đề xuất các chính sách trong Luật Cấp, thoát nước 19
- Kiến trúc bionic - mối liên kết giữa công nghệ và tự nhiên 21

- 4 tích hợp để đổi mới quản lý kỹ thuật số, phát triển xây dựng chất lượng cao ở Trung Quốc 26
- Đặc khu Hồng Kông giải quyết tình trạng thiếu nhà ở 29

Thông tin

- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị giải trình tại phiên thảo luận của Quốc hội một số vấn đề liên quan tới ngành Xây dựng 32
- Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045 34
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị báo cáo Tờ trình về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi) 36
- Trung Quốc: Tăng cường bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị 38
- Kiến trúc ga đường sắt Belarus - Lịch sử, hiện trạng và triển vọng phát triển 40
- Kiến trúc độc đáo của nhà gương 44

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

BẠCH MINH TUẤN

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

ThS. ĐỖ HỮU LỰC

(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

CN. NGUYỄN THỊ THU TRANG

**VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW****Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Ngày 25/5/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg về việc đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tại Chỉ thị đã nêu, các Bộ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã nghiêm túc thực hiện và triển khai lập đồng thời các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tạo được sự chuyển biến rõ nét và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quy hoạch, đóng góp tích cực vào tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và phát triển bền vững của địa phương và đất nước. Tuy nhiên, tiến độ lập các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 còn chậm so với yêu cầu do một số nguyên nhân. Để nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, phấn đấu cơ bản hoàn thành các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh trong năm 2023, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiêm túc kiểm điểm, khắc phục những hạn chế, yếu kém; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Về quan điểm, chỉ đạo:

1. Quán triệt, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, vai trò của quy hoạch đối với phát triển kinh tế - xã hội; xác định

công tác quy hoạch là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, thực hiện kịp thời, hiệu quả phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

2. Bám sát, đánh giá đúng tình hình, tăng cường năng lực dự báo, chú trọng nâng cao chất lượng công tác quy hoạch. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong quá trình lập các quy hoạch theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 đảm bảo tiến độ, tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch.

3. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quy hoạch. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để triển khai theo dõi, đánh giá, thực hiện quy hoạch; kiên quyết chống tham nhũng, lợi ích nhóm, trục lợi chính sách trong công tác quy hoạch; quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về quy hoạch.

Về các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch

- Các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành liên quan đến công tác quy hoạch, bảo đảm đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, đặc biệt là các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành liên quan đến công tác quy hoạch có nội dung chưa phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch, làm phát sinh thêm trình tự, thủ tục, cần kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền

sửa đổi, bổ sung theo quy định. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định về điều kiện, quy chuẩn kỹ thuật, chuyên ngành về quy hoạch.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện hồ sơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch trình Chính phủ xem xét ban hành; tập trung nghiên cứu, ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2019 hướng dẫn về định mức cho hoạt động quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn trong quý II năm 2023. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá toàn diện việc thực hiện Luật Quy hoạch và các nội dung có liên quan đến quy hoạch trong các luật, văn bản quy phạm pháp luật để khẩn trương trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch và các luật có liên quan đến quy hoạch nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công tác quy hoạch, bảo đảm đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. Tiếp tục nâng cấp xây dựng, hoàn thiện, quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về quy hoạch dùng chung, đảm bảo khoa học, đồng bộ, tránh lãng phí, phục vụ hiệu quả cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, điều chỉnh, tổ chức thực hiện quy hoạch và giám sát, đánh giá thực hiện quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng

công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Các bộ, địa phương đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh cơ bản hoàn thành trong năm 2023 theo đúng kế hoạch và tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch thời kỳ 2021-2030 tại Công văn số 760/TTg-CN ngày 31 tháng 8 năm 2022, trên cơ sở bảo đảm chất lượng các quy hoạch, trong đó cần tập trung: Đối với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt, khẩn trương tổ chức công bố, công khai quy hoạch theo quy định, trừ những nội dung liên quan đến bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; xây dựng, trình ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch theo quy định; rà soát, chỉnh lý hồ sơ, đảm bảo thống nhất với quyết định được phê duyệt để cập nhật vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch theo quy định tại Điều 42 Luật Quy hoạch và quy định tại Điều 41 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch. Đối với các quy hoạch đã thẩm định xong để nghị khẩn trương hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ quy hoạch để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Đối với các quy hoạch đã trình thẩm định khẩn trương tổ chức thẩm định theo quy định. Đối với các quy hoạch đang xây dựng hoặc đang lấy ý kiến khẩn trương tập trung bố trí mọi nguồn lực để sớm hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định theo quy định.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh liên quan đến chỉ tiêu sử dụng đất gắn với bố trí không gian phát triển theo hướng có thể xem xét bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất để đáp ứng với từng giai đoạn, nhu cầu của địa phương về không gian phát triển, báo cáo trình Quốc hội, Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về tăng cường trách nhiệm và phối hợp triển khai công tác quy hoạch

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ tập trung cho ý kiến đúng thời hạn đối với việc góp ý các quy hoạch, ý kiến thẩm định quy hoạch và ý kiến rà soát quy hoạch của các bộ, ngành, địa phương và Hội đồng thẩm định gửi tới theo quy định của pháp luật về quy hoạch. Tăng cường sự phối hợp và chia sẻ thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác, thống nhất trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện định hướng quy hoạch và thực hiện chính sách liên quan để đảm bảo sự đồng bộ của các cấp quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia. Chủ động cung cấp và thường xuyên cập nhật các dữ liệu có liên quan thuộc phạm vi quản lý để tích hợp dùng chung trong Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch. Tập trung bố trí nguồn lực, đề xuất hoặc ban hành các cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả mục tiêu quy hoạch, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, địa phương. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả với các địa phương, đặc biệt ưu tiên hai thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhằm giải quyết các vấn đề ách tắc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và trong công tác quy hoạch. Chịu trách nhiệm việc quản lý, thanh quyết toán nguồn vốn tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn nhà thầu, quản lý hợp đồng đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu. Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về

chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao năng lực của cán bộ trong công tác lập, thẩm định, thực hiện và quản lý quy hoạch.

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tăng cường sự phối hợp và chia sẻ thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác, thống nhất trong việc xây dựng quy hoạch và thực hiện chính sách liên quan để đảm bảo sự đồng bộ của các cấp quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia. Tăng cường tính chủ động, quyết liệt trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến công tác quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chủ động cung cấp và thường xuyên cập nhật các dữ liệu có liên quan thuộc phạm vi quản lý để tích hợp dùng chung trong Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch. Tập trung bố trí nguồn lực, đề xuất các cơ chế chính sách để thực hiện hiệu quả các mục tiêu quy hoạch, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng bộ và địa phương. Chịu trách nhiệm việc quản lý, thanh quyết toán nguồn vốn tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn nhà thầu, quản lý hợp đồng đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu. Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác quy hoạch.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Nghị định của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Ngày 31/5/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 27/2023/NĐ-CP quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Nghị định này quy định về đối tượng chịu phí; người nộp phí; tổ chức thu phí; các trường hợp được miễn phí; mức thu, phương pháp tính, kê khai, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Nghị định này áp dụng đối với: tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản; tổ chức, cá nhân khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than theo quy định của pháp luật dầu khí; các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khác liên quan trong việc quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Người nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo Nghị định này bao gồm: (1) Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản; (2) Tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc nước ngoài được phép khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than trên cơ sở hợp đồng dầu khí hoặc thực hiện dịch vụ dầu khí theo quy định của pháp luật dầu khí; (3) Tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản nhỏ, lẻ bán cho tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua và tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua cam kết chấp thuận bằng văn bản về việc kê khai, nộp phí thay cho tổ chức, cá nhân khai thác thì tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua là người nộp phí.

Mức thu phí

Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với dầu thô: 100.000 đồng/tấn; đối với khí thiên nhiên, khí than: 50 đồng/m³. Riêng khí thiên nhiên thu được trong quá trình khai thác dầu thô (khí đồng hành): 35 đồng/m³. Mức thu phí bảo vệ môi

trường đối với khai thác khoáng sản (bao gồm cả trường hợp hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản nhưng thu được khoáng sản) theo Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định này. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác tận thu khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản bằng 60% mức thu phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định này.

Các trường hợp được miễn phí

1. Hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó.

2. Hoạt động khai thác đất, đá để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, phòng chống thiên tai, khắc phục thiên tai. Trường hợp đất, đá khai thác vừa sử dụng cho san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, phòng chống thiên tai, khắc phục thiên tai vừa sử dụng cho mục đích khác thì tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm xác định khối lượng đất, đá thuộc đối tượng miễn phí; số lượng đất, đá sử dụng cho mục đích khác phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

3. Sử dụng đất đá bóc, đất đá thải từ quá trình khai thác để cải tạo, phục hồi môi trường tại khu vực khai thác theo phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Phương pháp tính phí

Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản phải nộp trong kỳ nộp phí được tính

theo công thức sau: $F = [(Q1 \times f1) + (Q2 \times f2)] \times K$.

Trong đó: F là số phí bảo vệ môi trường phải nộp trong kỳ (tháng). Q1 là khối lượng đất đá bóc, đất đá thải trong kỳ nộp phí (m^3). Khối lượng đất đá bóc, đất đá thải trong kỳ nộp phí (Q1) được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 41 và khoản 4 Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP. F1 là mức thu phí đối với số lượng đất đá bóc, đất đá thải: 200 đồng/ m^3 . Q2 là tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai khai thác thực tế trong kỳ nộp phí (tấn hoặc m^3). Tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai khai thác thực tế trong kỳ nộp phí (Q2) được xác định theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP. f2 là mức thu phí tương ứng của từng loại khoáng sản khai thác (đồng/tấn hoặc đồng/ m^3). K là hệ số tính phí theo phương pháp khai thác, trong đó: Khai thác lộ thiên (bao gồm cả khai thác bằng sức nước như khai thác titan, cát, sỏi lòng sông, sỏi, lòng hồ thủy điện, thủy lợi, cửa biển): $K = 1,1$. Khai thác hầm lò và các hình thức khai thác khác (khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, nước khoáng thiên nhiên và các trường hợp còn lại): $K = 1$.

Kê khai, nộp, quản lý và sử dụng phí

Kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (không kể dầu thô, khí thiên nhiên, khí than) là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100%, được quản lý và sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Phí bảo vệ môi trường đối với dầu thô, khí thiên nhiên, khí than là khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100%, được quản lý và sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Tổ chức thực hiện

1. UBND cấp tỉnh có trách nhiệm: trình Hội

đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất ban hành Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định này. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu về các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản tại địa phương cho cơ quan thuế và phối hợp với cơ quan thuế quản lý chặt chẽ người nộp phí theo quy định tại Nghị định này.

2. Cơ quan thuế địa phương có trách nhiệm: quản lý thu, nộp phí bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Lưu giữ và sử dụng số liệu, tài liệu mà tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản và trường hợp khác cung cấp theo quy định. Phối hợp với cơ quan tài nguyên và môi trường ở địa phương tổ chức quản lý thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này và quy định pháp luật về quản lý thuế....

3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đối chiếu số lượng đất đá bóc, đất đá thải và khối lượng khoáng sản nguyên khai thực tế khai thác theo từng Giấy phép do người nộp phí kê khai với dữ liệu đã có tại Sở Tài nguyên và Môi trường; trường hợp khối lượng do người nộp phí kê khai không phù hợp thực tế hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để xác định khối lượng đất đá bóc, đất đá thải và khối lượng khoáng sản nguyên khai thực tế khai thác.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2023 và thay thế Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, trường hợp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chưa ban hành mức thu phí mới thì tiếp tục thực hiện mức thu phí theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

trường hợp UBND cấp tỉnh chưa ban hành tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích thì tiếp tục áp dụng tỷ lệ theo quy định hiện hành của UBND cấp tỉnh. Chậm nhất đến ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với

khai thác khoáng sản, UBND cấp tỉnh phải ban hành tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích để áp dụng tại địa phương.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Cần Thơ: ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố

Ngày 05/6/2023, UBND thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Quy định này quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Cần Thơ và áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động liên quan đến nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Quy định các nguyên tắc đối với hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng gồm 07 nguyên tắc sau: (1) Tất cả các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải được quy hoạch. Việc quy hoạch, đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng tuân thủ pháp luật về quy hoạch, xây dựng, bảo vệ môi trường; (2) Sở Xây dựng quản lý nghĩa trang cấp I, cấp II, nghĩa trang trên 02 địa bàn quận, huyện và cơ Sở hỏa táng trên địa bàn thành phố; (3) UBND cấp huyện quản lý nghĩa trang cấp III, cấp IV trên địa bàn quản lý và các nghĩa trang trong công trình tôn giáo; (4) Khuyến khích đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức táng mới

văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh; việc quản lý đất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo pháp luật về đất đai, tiết kiệm và hiệu quả; bảo đảm an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường; (5) Việc táng được thực hiện trong các nghĩa trang, trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo phải bảo đảm vệ sinh môi trường và được sự chấp thuận của UBND cấp huyện tại nơi táng; (6) Vệ sinh trong mai táng, hỏa táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định của Bộ Y tế; (7) Chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, người sử dụng dịch vụ có trách nhiệm quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định hiện hành.

Quản lý chi phí dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

Việc quản lý chi phí dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05

tháng 4 năm 2016 của Chính phủ. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ và Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và phương pháp định giá dịch vụ hỏa táng. Việc lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

Đối với việc quản lý nghĩa trang

- Việc cải tạo nghĩa trang: các nghĩa trang có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, chưa phù hợp với Quy hoạch Nghĩa trang thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt thì được cải tạo cho phù hợp quy hoạch nghĩa trang thành phố, không được phép mở rộng diện tích nghĩa trang phục vụ cho mục đích tạo thêm quỹ đất an táng. Nội dung cải tạo nghĩa trang thực hiện theo Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ;

- Việc đóng cửa nghĩa trang: các nghĩa trang phải đóng cửa khi không còn diện tích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường và không phù hợp Quy hoạch Nghĩa trang thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt. Nội dung đóng cửa nghĩa trang thực hiện theo Điều 11 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ;

Tỷ lệ đất mai táng cho đối tượng chính sách xã hội

Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách phải dành diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có

thẩm quyền phê duyệt và quỹ đất này để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội khi chết trên địa bàn, phù hợp với điều kiện của địa phương và quy mô, phạm vi phục vụ của dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cụ thể như sau: Chủ đầu tư nghĩa trang phải dành tỷ lệ 10% diện tích đất mai táng đã được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội khi chết trên địa bàn và bàn giao quản lý quỹ đất này theo cấp quản lý được quy định tại Điều 3 của quy định này. Chủ đầu tư nghĩa trang được xem xét hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật đối với quỹ đất 10% nêu trên.

Đối tượng được hưởng chính sách xã hội

Các đối tượng được hỗ trợ theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các quy định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với đối tượng được hưởng chính sách.

Trách nhiệm của Sở Xây dựng: tham mưu giúp UBND thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với toàn bộ hoạt động quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố. Tổ chức lập, thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt quy hoạch chuyên ngành nghĩa trang thành phố trên cơ sở tuân thủ pháp luật xây dựng, phù hợp quy hoạch chung của thành phố. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trình UBND thành phố phê duyệt sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản

của Sở Tài chính. Báo cáo UBND thành phố chấp thuận giá dịch vụ nghĩa trang, giá dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân đối với các dự án nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước được quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND cấp huyện tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố. Tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng, UBND thành phố về quy hoạch, xây dựng, quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên

địa bàn thành phố. Tổng hợp, tham mưu lập kế hoạch 05 năm, hàng năm hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo quy hoạch, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố bố trí ngân sách năm theo kế hoạch để đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ nhu cầu táng của người dân trên địa bàn.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 và thay thế Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2014 của UBND thành phố Cần Thơ Quy định về phân cấp quản lý nghĩa trang.

(Xem toàn văn tại <https://cantho.gov.vn/>)

Điện Biên: quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh

Ngày 25/5/2023, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Quy định này quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên và áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện, vận hành khai thác sử dụng các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nguyên tắc quản lý, vận hành và bảo trì

công trình: (1) Việc quản lý, vận hành và bảo trì công trình phải được thực hiện một cách có hiệu quả, tránh lãng phí, trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật của nhà nước; (2) Quản lý, khai thác, vận hành công trình phải theo đúng công năng thiết kế được duyệt; không được thay đổi công năng công trình khi chưa có ý kiến của cấp có thẩm quyền; (3) Thường xuyên theo dõi tình trạng của công trình kịp thời phát hiện những hư hỏng để có phương án sửa chữa khắc phục; lưu trữ đầy đủ hồ sơ tài liệu kỹ thuật có liên quan.

Quy trình bảo trì các công trình xây dựng

Quy trình bảo trì công trình xây dựng bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1, Điều 31 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Sở Xây

dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, lập quy trình bảo trì chung cho các công trình có thiết kế mẫu, thiết kế điển hình để áp dụng thực hiện bảo trì công trình xây dựng.

Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình được quyền điều chỉnh quy trình bảo trì khi phát hiện thấy những yếu tố bất hợp lý có thể ảnh hưởng đến chất lượng công trình, gây ảnh hưởng đến việc khai thác, sử dụng công trình và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Ban quản lý xã hoặc Ban phát triển thôn căn cứ quy trình bảo trì công trình đã được phê duyệt và hiện trạng công trình, lập kế hoạch bảo trì công trình xây dựng hàng năm theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Kế hoạch bảo trì có thể được sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện.

Mức chi phí bảo trì các công trình xây dựng

Chi phí bảo trì các công trình được xác định bằng dự toán theo quy định tại Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng và các quy định có liên quan. Định mức sửa chữa, bảo dưỡng công trình xây dựng áp dụng theo Phụ lục VI Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức

xây dựng. Đối với các công tác xây dựng đặc thù chuyên ngành, đặc thù của địa phương, áp dụng các định mức phù hợp được các cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định tại khoản 6, Điều 20 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 2 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Việc quản lý chi phí bảo trì định kỳ hàng năm thực hiện theo quy định của pháp luật tương ứng nguồn vốn sử dụng thực hiện bảo trì.

UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn trực thuộc hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện quy định này của UBND cấp xã trên địa bàn quản lý. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2023.

(Xem toàn văn tại <https://dienbien.gov.vn/>)

Đăk Lăk: ban hành quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh

Ngày 23/5/2023, UBND tỉnh Đăk Lăk đã ban hành Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk. Quy định này quy định về phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây

dựng khu chức năng, quy hoạch nông thôn (sau đây gọi chung là quy hoạch xây dựng) trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk và áp dụng cho các đối tượng: (1) Các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã trên địa bàn tỉnh được phân công tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; (2) Chủ đầu tư thuộc các trường hợp tổ

chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi dự án do mình được giao làm chủ đầu tư; (3) Các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tư vấn lập và các hoạt động liên quan đến thực hiện công tác quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Yêu cầu xây dựng danh mục và kế hoạch kinh phí lập quy hoạch xây dựng

Kế hoạch lập quy hoạch xây dựng được lập cho giai đoạn trung hạn 5 năm và được rà soát, bổ sung hàng năm, phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện, thị xã, thành phố. Danh mục kế hoạch lập quy hoạch xây dựng phải xác định cơ quan tổ chức lập quy hoạch, dự kiến kinh phí và nguồn kinh phí theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Trách nhiệm tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các quy hoạch xây dựng sau: Quy hoạch vùng liên huyện; quy hoạch chung đô thị mới; Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng; quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng và các khu vực khác theo nhiệm vụ của UBND tỉnh giao; Quy hoạch chi tiết các khu vực liên quan đến địa giới hành chính từ hai huyện, thành phố, thị xã trở lên trên địa bàn tỉnh.

2. UBND thành phố, thị xã tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung thành phố, thị xã; quy hoạch phân khu đô thị; quy hoạch chi tiết trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý (trừ quy hoạch xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này).

3. UBND huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các quy hoạch xây dựng sau: Quy hoạch vùng huyện; Quy hoạch chung; quy hoạch chi tiết thị trấn trong phạm vi hành chính do mình quản lý; Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu vực được giao quản lý.

4. UBND xã tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý theo kế hoạch lập quy hoạch xây dựng được UBND cấp huyện phê duyệt.

5. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng theo nhiệm vụ do UBND tỉnh giao.

6. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng, tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực được giao đầu tư đối với các dự án có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo các quy định pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, nhà ở.

Thẩm quyền thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh, trừ nhiệm vụ, và đồ án quy hoạch xây dựng do Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã; phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố, thị xã và các huyện.

3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thẩm định nhiệm vụ (nếu có) và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc phạm vi khu công nghiệp đã được thành lập trên địa bàn tỉnh, gồm: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp; Quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

Ủy quyền cho Sở Xây dựng tổ chức thẩm

định và phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng và chi phí thực hiện các công việc có liên quan đến lập quy hoạch đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh. UBND thành phố, thị xã và các huyện phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng và chi phí thực hiện các công việc có liên quan đến lập quy hoạch theo kết quả thẩm định và đề nghị của Phòng chức năng cấp huyện được UBND huyện phân công. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng và chi phí thực hiện các công việc có liên quan đến lập quy hoạch đối với các trường hợp do mình được giao thẩm định nhiệm vụ (nếu có) và đồ án quy hoạch xây dựng theo khoản 3 Điều 7 quy định này.

Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng

Sở Xây dựng cung cấp thông tin, công bố công khai quy hoạch xây dựng cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu. Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện cung cấp thông tin, công bố công khai quy hoạch xây dựng cho các tổ chức, cá nhân tại nơi đã có quy hoạch chi tiết, quy chế quản lý kiến trúc, quy hoạch nông thôn được duyệt. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho nhà đầu tư có nhu cầu, cung cấp cơ sở dữ liệu vào hệ thống thông tin về khu công nghiệp trên địa bàn vào hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

Trách nhiệm của các Sở, ngành

1. Sở Xây dựng: theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

phối hợp UBND cấp huyện, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tổ chức kiểm tra hoạt động đầu tư xây dựng theo nội dung quy hoạch xây dựng được duyệt thuộc địa bàn quản lý; tổng hợp đề xuất của các sở, ngành liên quan; UBND thành phố, thị xã, các huyện để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục kế hoạch lập quy hoạch theo định kỳ; tổ chức tập huấn triển khai nội dung về công tác quy hoạch xây dựng, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng cho các đối tượng trực tiếp quản lý của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng định kỳ, đột xuất, chuyên đề về tình hình quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch kinh phí từ ngân sách nhà nước hàng năm (nguồn kinh phí chi thường xuyên) đối với các quy hoạch xây dựng; hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, điều chỉnh quy hoạch xây dựng theo các quy định hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia ý kiến về sự phù hợp của hồ sơ quy hoạch xây dựng với Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), làm căn cứ để cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xây dựng theo quy định hiện hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023 và thay thế Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 07/6/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

(Xem toàn văn tại <https://daklak.gov.vn/>)

Cà Mau: ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh

Ngày 02/6/2023, UBND tỉnh Cà Mau đã ban hành Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND về ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Đồng thời, áp dụng cho 02 nhóm đối tượng (1) Các cơ quan nhà nước: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; (2) Chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Việc phối hợp đảm bảo theo các nguyên tắc sau: Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả và thường xuyên. Thông tin, dữ liệu được chia sẻ, cung cấp phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, minh bạch, đúng theo biểu mẫu và thời hạn quy định trong Quy chế. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin, dữ liệu và không được lợi dụng việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các thông tin, dữ liệu trái với quy định của pháp luật.

Xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng, duy trì hệ

thống thông tin; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm để quản lý, vận hành hệ thống thông tin; định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

3. Thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp thực hiện theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (sau đây viết tắt là Nghị định số 44/2022/NĐ-CP).

Thông tin, dữ liệu chia sẻ, cung cấp bao gồm: các văn bản quy phạm pháp luật về nhà ở, đất ở và thị trường bất động sản do địa phương ban hành theo thẩm quyền. Số liệu, kết quả, báo cáo của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở tại địa phương (số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn). Các thông tin, dữ liệu về việc thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở; các thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và tình hình giao dịch bất động sản của dự án trên địa bàn tỉnh. Các thông tin, dữ liệu về biến động liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng nhà ở, đất ở trên địa bàn tỉnh. Các thông tin, dữ liệu về giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua sàn giao dịch bất động sản trên

địa bàn, về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn tỉnh. Thông tin, dữ liệu về chúng chỉ môi giới bất động sản được cấp trong kỳ trên địa bàn tỉnh. Thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu

Trường hợp phát hiện thông tin, dữ liệu được chia sẻ, cung cấp chưa tuân thủ quy định, quy trình trong việc thu thập thông tin, dữ liệu, chưa đảm bảo về cơ sở pháp lý, mức độ tin cậy, chưa được phân loại, sắp xếp phù hợp với nội dung quy định, Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu như sau: cơ quan, tổ chức cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu thực hiện kiểm tra, làm rõ thông tin, dữ liệu theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu liên quan đến quyết định giao đất, cho thuê đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc sử dụng đất tại báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu liên quan đến giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư và tiến độ dự án tại báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng. Cục Thuế tỉnh phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giao dịch bất động sản theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng. Cục Thống kê tỉnh phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu do UBND cấp huyện cung cấp

về số liệu dân số và nhà ở trên địa bàn huyện, thành phố theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng. UBND cấp huyện phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện thống kê, tổng hợp thông tin, dữ liệu về nhà ở và dân số trên địa bàn đảm bảo tính chính xác, thống nhất của thông tin, dữ liệu.

Phối hợp kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Sau khi cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản do cơ quan, tổ chức quản lý theo chức năng, nhiệm vụ của ngành được xây dựng hoàn chỉnh và đủ điều kiện thực hiện kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu về nhà ở về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh, việc phối hợp kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu về quy hoạch với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu về đất đai với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 và thay thế Quyết định số 54/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

(Xem toàn văn tại <https://camau.gov.vn/>)

Công bố Hướng dẫn thiết kế đường dành cho xe đạp trong đô thị

Với sự hỗ trợ của Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ), Viện Tài nguyên thế giới (WRI) và HealthBridge, ngày 29/5/2023, tại cơ quan Bộ Xây dựng, Cục Hạ tầng kỹ thuật tổ chức lễ công bố Hướng dẫn thiết kế đường dành cho xe đạp trong đô thị. Tham dự buổi lễ có ông Khuất Việt Hùng - Phó Chủ tịch chuyên trách Ủy ban An toàn giao thông quốc gia; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; đại diện các địa phương, các tổ chức trong nước và quốc tế.

Phát biểu tại buổi lễ, Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật Tạ Quang Vinh cho biết, hiện nay, việc phát triển hài hòa giữa kinh tế và môi trường, cùng với xu thế sử dụng phương tiện xe đạp một cách linh hoạt, kết hợp với các loại hình phương tiện giao thông công cộng của các đô thị lớn đã và đang đặt ra nhiều vấn đề đối với các cơ quan quản lý nhà nước ở cả cấp trung ương và địa phương. Để thúc đẩy người dân đô thị sử dụng xe đạp, loại hình phương tiện này cần được quan tâm tạo điều kiện từ công tác quy hoạch đô thị, thiết kế đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, tới giai đoạn khai thác sử dụng, nhằm tạo sự thuận tiện, an toàn cho người sử dụng. Vì vậy, hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật cần phải có các quy định đối với kết cấu hạ tầng cho phương tiện xe đạp.

Trong bối cảnh đó, Cục Hạ tầng kỹ thuật đã tích cực phối hợp với các tổ chức quốc tế nghiên cứu biên soạn và hoàn chỉnh Hướng dẫn kỹ thuật về thiết kế đường dành cho xe đạp, nhằm cung cấp các cơ sở khoa học để bổ sung, hoàn thiện các quy định về kết cấu hạ tầng cho phương tiện xe đạp trong hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam hiện nay. Trong quá trình biên soạn, kết quả của nghiên cứu cũng đã được nhóm biên soạn Quy chuẩn Hạ tầng kỹ thuật, phần 07-4 Hạ tầng cho giao



Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật Tạ Quang Vinh chủ trì buổi lễ

thông đô thị xem xét và đưa một số nội dung vào dự thảo sửa đổi quy chuẩn. Theo Cục trưởng Tạ Quang Vinh, Cục Hạ tầng kỹ thuật đánh giá cao kết quả nghiên cứu và nội dung của Hướng dẫn đối với công tác quy hoạch, thiết kế và phát triển đường cho xe đạp tại các đô thị ở Việt Nam. Hướng dẫn cung cấp các giải pháp về mặt lý thuyết và kỹ thuật cho các vấn đề hạ tầng xe đạp, phù hợp với tiêu chuẩn 13592:2022 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế tại Việt Nam mới được ban hành.

Tham dự buổi lễ, Phó Chủ tịch chuyên trách Ủy ban An toàn giao thông quốc gia Khuất Việt Hùng cho biết, hiện nay đã có đủ căn cứ khoa học để đô thị của các quốc gia tiên tiến trên thế giới chuyển dần sang giao thông xanh, trong đó chú trọng phát triển đi xe đạp. Còn tại Việt Nam, nhận thức về giá trị của xe đạp cũng đã khác trước. Nếu trước đây, xe đạp được xem như phương tiện giao thông chủ yếu dành cho người nghèo, thì nay xe đạp không đơn thuần là phương tiện giao thông mà còn là một giải pháp để giải quyết các vấn đề trong đô thị, giúp giảm thiểu ách tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông, bảo vệ môi trường, góp phần để Việt Nam đạt trung hòa carbon vào năm 2050.

Ông Khuất Việt Hùng nhấn mạnh, đi xe đạp không chỉ tốt cho sức khỏe con người mà còn



Ông Daniel Herrmann - Cố vấn trưởng Dự án “Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris, Giai đoạn II” (GIZ) phát biểu tại buổi lễ

góp phần giảm ô nhiễm không khí trong đô thị, do đó cần được đưa vào quy hoạch dài hạn của các thành phố và kết hợp hài hòa với các loại hình phương tiện giao thông đô thị khác.

Cùng quan điểm này, ông Daniel Herrmann - Cố vấn trưởng Dự án “Hỗ trợ Việt Nam Thực hiện Thỏa thuận Paris, Giai đoạn II” (GIZ) cho biết, 20% lượng phát thải toàn cầu thuộc về ngành giao thông vận tải, trong đó giao thông đường bộ chiếm hơn 70% tổng lượng phát thải của ngành. Xe đạp luôn là phương tiện giao thông dễ tiếp cận, an toàn, tốt cho sức khỏe và

thân thiện với môi trường. Ưu tiên sử dụng xe đạp làm phương tiện giao thông hàng ngày là một chiến lược hiệu quả với chi phí thấp, giúp các thành phố đạt được mục tiêu tăng trưởng xanh.

Phát biểu tại buổi lễ, bà Nguyễn Thị An - Giám đốc Quốc gia của HealthBridge Việt Nam nhận định, phát triển cơ sở hạ tầng xe đạp nên được coi là yếu tố cơ bản trong việc làm cho thành phố trở nên đáng sống, an toàn và bền vững hơn. Xây dựng và triển khai cơ sở hạ tầng dành cho xe đạp phối hợp với các dự án giao thông công cộng khác sẽ nâng cao hiệu quả của hệ thống giao thông và tối đa hóa lợi ích từ các khoản đầu tư.

Kết thúc buổi lễ, Cục trưởng Tạ Quang Vinh cảm ơn các tổ chức trong nước và quốc tế đã hỗ trợ Cục Hạ tầng kỹ thuật hoàn thiện Hướng dẫn thiết kế đường dành cho xe đạp trong đô thị, đồng thời bày tỏ mong muốn Hướng dẫn sẽ là tài liệu tham khảo có giá trị để xây dựng và triển khai các dự án liên quan.

Trần Đình Hà

HỘI THẢO TỔNG KẾT THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ CẤP, THOÁT NƯỚC VÀ ĐỀ XUẤT CÁC CHÍNH SÁCH TRONG LUẬT CẤP, THOÁT NƯỚC

Ngày 2/6/2023, Bộ Xây dựng phối hợp với Ngân hàng Thế giới tổ chức hội thảo tổng kết thi hành pháp luật về cấp, thoát nước và đề xuất các chính sách trong Luật Cấp, thoát nước. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn và ông Christophe Lemièrre - Quyền Giám đốc quản lý hoạt động dự án Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam đồng chủ trì hội thảo. Tham dự hội thảo có đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; lãnh đạo Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn các tỉnh, thành.

Phát biểu tại hội thảo, Thứ trưởng Nguyễn

Tường Văn cho biết, hiện nay nhiều văn bản quy phạm pháp luật của quốc gia có quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, cung cấp các dịch vụ thiết yếu cho người dân, đặc biệt là cấp, thoát nước. Trong khi đó, Việt Nam chưa có văn bản quy phạm pháp luật cao nhất (luật) để có đủ tính pháp lý, chế tài nhằm huy động, tập trung các nguồn lực bảo đảm việc cấp nước, thoát nước ổn định, bền vững, nên thiếu chế tài tổ chức thực hiện và xử lý các vi phạm liên quan đến bảo đảm cấp nước, thoát nước an toàn, phòng tránh các dịch bệnh do nước gây ra. Vì vậy, cuộc sống và sức khỏe



Thủ tướng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội thảo

của con người vẫn chưa được pháp luật bảo vệ hữu hiệu thông qua việc cấp nước, thoát nước.

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động cấp nước, thoát nước, trong khi quy định liên quan đến thích ứng, giảm thiểu và khắc phục tác động của biến đổi khí hậu đến cấp, thoát nước lại rất ít, không đồng bộ, rải rác ở các Luật khác nhau nên đã hạn chế việc quản lý thống nhất hoạt động cấp nước, thoát nước trên phạm vi toàn quốc.

Thủ tướng Nguyễn Tường Văn nhấn mạnh, yêu cầu thực tiễn đặt ra đối với Việt Nam là phải thể chế hóa trong quản lý nhà nước đối với lĩnh vực cấp, thoát nước bằng các Luật, như Luật Cấp, thoát nước; rà soát, điều chỉnh định hướng phát triển cấp nước và định hướng phát triển thoát nước phù hợp với yêu cầu mới của giai đoạn; bảo đảm cấp nước, thoát nước an toàn. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó giao Bộ Xây dựng nghiên cứu xây dựng dự án Luật Cấp, thoát nước, trình Quốc hội vào năm 2024-2025.

Tham dự hội thảo, ông Christophe Lemièr cho biết, Ngân hàng Thế giới và Bộ Xây dựng có quan hệ hợp tác chặt chẽ và hiệu quả trong các dự án hợp tác ngành nước từ nhiều năm nay. Ông cho biết Ngân hàng Thế giới rất ấn tượng với sự phát triển của ngành nước Việt Nam thời gian qua



Ông Christophe Lemièr phát biểu tại hội thảo

và đánh giá cao sự đóng góp của Bộ Xây dựng vào quá trình phát triển đó. Theo ông Christophe Lemièr, bên cạnh những kết quả tích cực, ngành nước Việt Nam hiện nay còn nhiều vấn đề cần khắc phục như tình trạng ô nhiễm nguồn nước ở các lưu vực sông, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân và ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội. Ngoài ra còn có thách thức từ biến đổi khí hậu đối với sự phát triển của Việt Nam nói chung, ngành nước nói riêng.

Theo ông Christophe Lemièr, Việt Nam cần xây dựng khung chính sách đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, ngành địa phương và Luật Cấp, thoát nước là một yếu tố có đóng góp quan trọng trong quá trình này. Những ý kiến đóng góp của các nhà quản lý, chuyên gia, đại biểu tại hội thảo sẽ góp phần quan trọng vào quá trình nghiên cứu, xây dựng dự thảo hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật Cấp, thoát nước, cũng như giúp Ngân hàng Thế giới định hình rõ nét hơn những chương trình hỗ trợ, hợp tác với Việt Nam trong khuôn khổ ngành nước giai đoạn tới.

Tại hội thảo, Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật Tạ Quang Vinh cho biết, thực hiện yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ giao, thời gian qua, Bộ Xây dựng đã tích cực rà soát, tổng hợp và đánh giá ý kiến của các địa phương cùng với 20 Bộ Luật có liên quan (trong đó có 14 Luật tác động trực tiếp đến Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất,



Toàn cảnh hội thảo

cung cấp và tiêu thụ nước sạch và Nghị định số 80/2014/NĐ-CP về thoát nước và xử lý nước thải), đồng thời phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ban ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp ngành nước nghiên cứu xây dựng dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Cấp, thoát nước, gồm có: dự thảo đánh giá, tổng kết các khó khăn, vướng mắc trong việc thi hành pháp luật về cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải; dự thảo các vấn đề xây dựng điều chỉnh cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải; dự thảo Đề cương chi tiết Luật điều chỉnh về cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải; kinh nghiệm quốc tế hiện đang phối hợp với các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới, GIZ, JICA hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

Tại hội thảo, trên cơ sở những ý kiến gợi mở của Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn và Ban tổ chức, đại diện các Bộ ngành Trung ương, các địa phương và các chuyên gia đã đưa ra những ý kiến góp ý xây dựng Luật Cấp, thoát nước. Trọng tâm là cần có sự đồng bộ giữa Luật Cấp, thoát nước với các Luật khác có liên quan; đánh giá tác động của chính sách xã hội hóa trong cấp thoát nước; đưa chính sách đầu tư riêng đối với cấp nước và thoát nước; nội dung xây dựng Luật cần quy định rõ hơn cơ chế phối hợp liên ngành để giải quyết các sự cố liên quan đến cấp, thoát nước; quy hoạch cấp, thoát nước nên lồng ghép vào quy hoạch cấp tỉnh để các địa phương chủ động trong quá trình triển khai thực hiện; xây dựng cơ sở hệ thống dữ liệu cấp, thoát nước...

Kết luận hội thảo, thay mặt lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn cho biết, những ý kiến đóng góp tại hội thảo có ý nghĩa quan trọng trong việc định hình những nội dung quan trọng của Luật Cấp, thoát nước, giúp Bộ Xây dựng tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Cấp, thoát nước để trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trần Đình Hà

Kiến trúc bionic - mối liên kết giữa công nghệ và tự nhiên

Cuộc sống tại các đô thị ngày càng phức tạp hơn - môi trường ô nhiễm, những tòa nhà như những hộp bê tông khổng lồ, đơn điệu... Lối kiến trúc tẻ nhạt đó rất có thể sớm được thay thế bằng những thiết kế hiện đại các tòa nhà/công trình và nội thất lấy cảm hứng từ thiên nhiên, những thiết kế sẽ góp phần giải quyết vấn đề môi trường. Đó chính là kiến trúc bionic - xu hướng kiến trúc của thế kỷ XXI.

Kiến trúc bionic là kiến trúc dựa vào những

quy luật tự nhiên, lấy cảm hứng từ tự nhiên. Chẳng hạn: Tháp Eiffel được xây dựng dựa trên nguyên tắc cấu trúc xương sườn của người. Kiến trúc sư muốn tạo ra kết cấu mạnh mẽ với tối thiểu vật liệu có sẵn. Bộ xương bên trong được sắp xếp giống như một miếng bọt xốp, với lớp vỏ cấu tạo từ những bó sợi nhỏ: một fractal thu được trong đó toàn bộ có hình dạng giống như một phần. Tương tự, tháp Eiffel phần lớn không cấu tạo bằng sắt, mà bằng những



Tổ hợp nhà Wellton Towers (Moskva)



Tổ hợp nhà Vavilov (Moskva)

khoảng không giữa các thanh sắt - điều này góp phần tạo nên sự nhẹ nhàng và độ bền cho cấu trúc.

Thuật ngữ "kiến trúc bionic" lần đầu tiên được kiến trúc sư người Mỹ Louis Henry Sullivan - "cha đẻ của những tòa nhà chọc trời" đưa ra vào những năm 1890. Ông đã xây dựng triết lý riêng của mình: chức năng từng bộ phận của một tòa nhà phải được thể hiện trong bộ phận này rõ ràng đến mức dễ dàng "đọc được" toàn bộ tòa nhà. Cũng như trong tự nhiên, những đường gân trên một chiếc lá có thể giúp mọi người nhìn được hình dáng của cả cái cây.

Những ý tưởng của Sullivan đã được thực hiện vào những năm 1920-1950 bởi Frank Lloyd Wright - học trò của ông. Wright tin rằng các tòa nhà cần hòa hợp với điều kiện tự nhiên.

Kiến trúc dần trở thành một phần của triết lý áp dụng các nguyên tắc của thiên nhiên sống - khoa học bionic. Nhiệm vụ về sau này là tạo khả năng mới cho cuộc sống thịnh vượng của con người, dựa trên các quá trình tự nhiên.

Các nguyên tắc bionic trong kiến trúc hiện đại

Vào những năm 1950, các nguyên tắc thiết kế bionic mâu thuẫn với không gian đô thị vốn có. Sự quan tâm đối với xu hướng kiến trúc này chỉ tăng lên trong thế kỷ XXI, với sự ra đời của các công nghệ mới. Máy tính và máy in 3D giúp

tạo ra các vật thể phức tạp trong không gian ba chiều, các hình dạng hữu cơ mềm mại.

Các kiến trúc sư, nhà thiết kế và nhà khoa học tiếp cận công nghệ và thiết kế bionic một cách linh hoạt: đó không chỉ là một bộ quy tắc hay phong cách, mà còn là sự cải thiện chất lượng cuộc sống.

Nguyên tắc 1. Tiết kiệm tài nguyên

Mục đích của thiết kế mô phỏng các hình thức trong tự nhiên là tiết kiệm năng lượng và vật liệu, giảm chi phí đồng thời tăng tuổi thọ và độ bền vững của công trình xây dựng.

Ngôi nhà Nautilus (Nautilus house) - thiết kế của KTS. Javier Senosyain (Mexico, 2006) lấy cảm hứng từ hình dạng vỏ trai nautilus. Các bức tường được làm bằng bê tông hạt mịn và gia cố bằng lưới thép. Việc sử dụng các kết cấu phân lớp tương tự như cấu tạo vỏ loài nhuyễn thể dưới biển sâu, là một trong những hướng đi đầy triển vọng của kiến trúc bionic và xây dựng. Các tấm mềm hơn và bền hơn xen kẽ - lớp mềm khi cần thiết sẽ hấp thu những hư hại của lớp cứng, do đó vật liệu chịu tải một cách dễ dàng hơn.

Các chuyên gia Hà Lan đã đi đầu trong việc nghiên cứu loại bê tông có thể "tự chữa" các hư hại và tự phục hồi. Bên trong bê tông là những vi khuẩn sống để thích nghi với điều kiện nhiệt độ thay đổi và chỉ hoạt động khi tiếp xúc với nước mưa. Năm 2013, tại Đức, Arup và Studio



Một phần quan trọng của tổ hợp nhà Symbol là con đường cây xanh với bãi cỏ, sân chơi trẻ em và sân thể thao

Splitterwerk Architects đã hoàn thành dự án xây nhà ở, với năng lượng được bảo đảm bởi các thực vật thủy sinh được sử dụng trong các căn phòng để làm rèm, tạo bóng mát.

Nguyên tắc 2. Tính sinh thái

"Kiến trúc xanh" và vườn trên mái cũng là những nguyên tắc bionic mà các kiến trúc sư sử dụng để hình thành môi trường sống lành mạnh, tiện nghi.

Dự án phủ xanh theo phương thẳng đứng tòa nhà Qiye City Forest Garden (Trung Quốc) được ví như "thiên đường sinh thái". Trên mỗi ban công và giữa các tầng đều có một khu vườn mà các cư dân của tòa nhà cần phải chăm sóc.

Hiện trong số 826 căn hộ mới chỉ có 10 căn hộ có người ở. Nếu không được chăm sóc cẩn thận, vào mùa hè nóng nực, các khu vườn sẽ biến thành rừng rậm đầy muỗi: tương lai của dự án đầy tham vọng vẫn còn là câu hỏi bỏ ngỏ.

Bảo tàng quốc gia Qatar đã được KTS. Jean Nouvel lấy cảm hứng từ "hoa hồng trên sa mạc" - tinh thể thạch cao hình thành trong bề dày của cát sau mưa. Kính tiết kiệm năng lượng đã được sử dụng để tạo hình cho bảo tàng này. Trên bề mặt công trình, các nguyên tử bạc tạo thành một lớp phủ vô hình cực mỏng phản xạ bức xạ nhiệt, ngăn ngừa sự nóng lên ở bên trong các căn phòng khi khí hậu nóng và ngăn thất thoát



Tổ hợp nhà Ayst với khối nhà ở vươn cao, lặp lại hình dáng cánh cò bay

hiệt khi trời lạnh. Việc sưởi ấm và điều hòa không khí trong tòa nhà đòi hỏi ít năng lượng hơn, đồng thời giảm phát thải khí nhà kính.

Nguyên tắc 3. Tương tác với thiên nhiên

Thiết kế bionic tạo tính kết nối giữa căn phòng với không gian bên ngoài ngôi nhà và nhịp điệu sống của môi trường xung quanh. Đôi khi, chỉ cần một số cửa sổ trong phòng là đủ để bố cục vừa tiện dụng vừa hữu cơ. Các yếu tố như cửa kính trượt và cửa sổ toàn cảnh tạo sự kết nối với môi trường bên ngoài. Chẳng hạn, trong dự án Nhà trên sa mạc (California) được thiết kế bởi kiến trúc sư Marmol Radzine, rất khó để hiểu ngay nơi nội thất kết thúc và bắt đầu sâu trong. Vật liệu tự nhiên trong nội thất nhấn mạnh mối liên hệ với đất và thiên nhiên nói chung - sàn từ đường phố "chảy" vào nhà. Những ý tưởng này khá lý tưởng cho việc xây dựng tại các khu vực ngoại ô. Trong nội đô tuy điều kiện hạn chế hơn, nhưng cũng có thể tạo sự gần gũi với thiên nhiên, dễ thấy nhất là bằng các ban công và sân thượng.

Trong dự án cải tạo một ngôi nhà ở Greenwich (Văn phòng Kiến trúc Stephen Moser), điểm nhấn là tầm nhìn ra phía các tán cây. Cửa sổ có cả trong phòng tắm và nhà bếp, khiến ánh sáng tràn ngập khắp nhà.

Kiến trúc bionic không chỉ là những công trình có hình thức bên ngoài kỳ thú mà còn là

những nguyên tắc xây dựng và thiết kế đơn giản hàng ngày, hài hòa thay vì liên tục đối kháng với thiên nhiên.

Phong cách bionic trong nội thất

Phong cách bionic trong nội thất là sự chuyển đổi mượt mà từ phần này sang phần khác của căn phòng, các đường cong không có góc nhọn, màu sắc nhẹ nhàng, hình thức hữu cơ của vật dụng nội thất. Xu hướng bionic ngày càng có nhiều trong nội thất các công trình công cộng và văn phòng.

KTS. Maurizio Montalti (Ý) coi nắm là một vật liệu đầy hứa hẹn cho các vật dụng nội thất có thể hấp thụ âm thanh. Công ty MOGU của ông đang phát triển lớp phủ sàn nhà với thời hạn sử dụng không dưới 20 năm, trong đó phần bên trong của viên gạch được làm bằng composite trên cơ sở sợi nắm, còn mặt ngoài bằng nhựa sinh học.

Các chi tiết của nội thất bionic thường lặp lại các hình thức và cấu trúc đặc trưng trong tự nhiên như tổ ong, bong bóng, tĩnh mạch (của người)... Và các yếu tố bionic luôn hài hòa để chịu đựng vật liệu có thể thô ráp một cách tự nhiên.

Những tổ hợp nhà ở hiện đại của Nga mang phong cách thiết kế bionic

Công nghệ sinh học phụ thuộc khá nhiều vào khí hậu. Ở những vùng lạnh giá của Nga, những bức tường lắp kính có thể không chịu nổi băng giá. Những công trình mang phong cách bionic phù hợp hơn cho kỳ nghỉ hè và những vùng ấm áp. Nhìn chung, các kiến trúc sư và các nhà xây dựng Nga quan tâm đến thiết kế bionic hơn là vật liệu bionic và công nghệ bionic, tuy nhiên đây đã là một bước tiến lớn.

Ngôi nhà giữa cảnh quan tự nhiên

Ngôi nhà nằm ở ngoại ô Moskva (Văn phòng kiến trúc Niko) là một minh chứng rõ ràng cho phong cách bionic trong lĩnh vực xây dựng nhà ở, đã nhận được giải thưởng Russian

Project 2019 ở hạng mục “Kiến trúc. Nhà ở ngoại ô”. Cốt lõi của thiết kế là sự kết nối của môi trường xung quanh với môi trường bên trong của một người, và các hình dáng bionic được chọn làm công cụ biểu cảm.

Trang trí nội thất bằng bê tông mang lại cảm giác bên trong một lớp vỏ; giếng trời trên mái nhà bảo đảm ánh sáng tự nhiên cho ngôi nhà. Tính kết nối với thiên nhiên được duy trì bởi sự đồng nhất của vật liệu trang trí mặt tiền và tường nội thất. Nhờ đó, sự kết nối của không gian trong nhà với cảnh quan xung quanh hoàn toàn tự do, không hề bị cản trở.

Tổ hợp nhà ở Wellton Towers, Moskva

Wellton Towers là tổ hợp nhà đầu tiên tại Moskva thể hiện ý tưởng hiện đại của kiến trúc bionic, lối đi và tầng hầm sẽ hợp nhất các tòa nhà trong tổ hợp. Các hạng mục này được hoàn thành từ bê tông cốt sợi cải tiến. Vật liệu bao gồm các hợp chất xi măng và sợi thủy tinh đặc biệt có thể tạo mọi hình dạng. Các sợi nhỏ có tính đàn hồi trong vật liệu đồng thời tăng độ dẻo và bảo vệ bề mặt khỏi hư hại. Loại bê tông cốt sợi này cũng đã được sử dụng để xây Động Băng trong công viên Zaryadye (Moskva)

Tổ hợp nhà Vavilov, Moskva

Một dự án theo phong cách bionic với các yếu tố hiện đại do văn phòng kiến trúc Finproekt thiết kế. Dạng cong ban đầu của tòa nhà cho phép các căn hộ bên trong được chiếu sáng tự nhiên tốt hơn và đồng đều hơn. Cảnh quan thiên nhiên được gìn giữ cẩn thận với khu vườn tuyệt đẹp trong sân. Tổ hợp Vavilov cũng thể hiện rất rõ ý tưởng kiến trúc bionic.

Tổ hợp nhà Symbol, Moskva

Được văn phòng LDA Design (Vương quốc Anh) và UHA London thiết kế, các hình dạng mềm mại, mượt mà tạo nên không gian tiện nghi và thân thiện với con người. Một phần quan trọng của tổ hợp là đại lộ cây xanh với bãi cỏ,

các sân chơi cho trẻ em và sân thể thao. Không gian để dạo chơi giống một lòng sông với hai bờ được phủ xanh mát. Những tòa nhà có hình dạng gắn với các hình chữ nhật tiêu chuẩn, nhưng tự nhiên và mềm mại hơn rất nhiều. Nhờ sự kết hợp của các vật liệu, mặt tiền của các tòa nhà dường như được cấu tạo từ nhiều lớp, phức tạp về mặt thị giác do đó loại bỏ hoàn toàn vẻ đơn điệu của những chiếc “hộp” lớn.

Tổ hợp nhà Ayst, St. Peterburg

Nhà phát triển Krasnaya Strela đã sử dụng ý tưởng bionic để xây dựng tổ hợp nhà trên Đại lộ Veteranov. Hình dáng khối nhà ở có đường cong uyển chuyển tựa cánh cò bay (tiếng Nga “ayst” nghĩa là “con cò”). Hình ảnh được nhấn mạnh bởi các sọc tối màu trong trang trí mặt tiền tạo sự liên tưởng đến màu sắc một bộ lông chim.

Nhờ lắp kính toàn cảnh mặt tiền hướng tây, tòa nhà sẽ “hòa tan” với bầu trời vào ban ngày và phản chiếu ánh hoàng hôn vào buổi tối. Ở đây, ý tưởng bionic còn được hỗ trợ bởi mái dốc “xanh” của khu liên hợp chăm sóc sức khỏe thể chất hai mức; tại đây có sân trò chơi dành cho trẻ em.

Triển vọng của kiến trúc bionic ở Nga

Lợi thế: thiết kế bionic đang được phát triển ở Nga. Các nhà thiết kế bionic mới đang xuất hiện, các nhà sản xuất vật liệu đang đầu tư vào nghiên cứu; các thuật ngữ như “thiết kế hữu cơ” và “kiến trúc bionic” xuất hiện ngày càng nhiều khi nói về các dự án tổ hợp nhà ở. Các nguồn năng lượng thay thế và vật liệu hữu cơ để xây dựng bionic sẽ trở thành một trong những ưu tiên hàng đầu trong bối cảnh khủng hoảng môi trường.

Thách thức: các tòa nhà tư nhân xây theo phong cách bionic riêng, và vẫn được coi là hàng hóa đơn lẻ. Chi phí xây dựng bị ảnh hưởng bởi hình dạng của tòa nhà và vật liệu được sử dụng: hình khối phức tạp và việc lắp kính toàn cảnh các mặt dựng khiến giá trị các căn hộ tăng đáng kể,

mức tiêu thụ vật liệu xây dựng cũng tăng. Ngoài ra, khí hậu lạnh giá cũng gây khó khăn cho thi công xây dựng và vận hành tòa nhà.

Trong nội thất, bionic chủ yếu thể hiện trong các không gian công cộng và không gian văn phòng, và tới nay vẫn khó vận dụng cho nhà ở, vì vật liệu công nghệ cao đắt tiền, đồ nội thất có hình dạng hữu cơ làm bằng vật liệu dẻo không hề đơn giản... “Xu hướng bionic” mà mỗi gia chủ có thể thực hiện trong nội thất căn hộ trong điều kiện đô thị hiện nay là biến ban công thành không gian sống và bổ sung cây xanh trong nhà. Toàn bộ ý tưởng thiết kế sinh học dựa trên lối tư duy rằng tất cả mọi người có thể lấy cảm hứng, sức mạnh và niềm vui trong tự nhiên.

Kết luận

Kiến trúc bionic tạo nên sự hài hòa của các tòa nhà với cảnh quan xung quanh và giảm tác động từ xây dựng tới thế giới bên ngoài, các kiến trúc sư bionic hoàn toàn có thể lấy cảm hứng từ thế giới tự nhiên.

Kiến trúc bionic đã xuất hiện từ cuối thế kỷ XIX, thậm chí từ trước đó, con người đã bắt chước tự nhiên trong các phát minh của mình. Kiến trúc bionic hiện đại luôn hướng đến cư dân đô thị. Những đường nét mềm mại, vật liệu thân thiện môi trường, sự kết nối của nội thất với thiên nhiên góp phần tạo nên sự tiện nghi.

Những ý tưởng riêng về thiết kế bionic đang dần xuất hiện trong các dự án nhà ở thông thường - các tòa nhà được bố trí sao cho bên trong nhà sẽ có nhiều ánh sáng ban ngày hơn. Hiện tại, đây là phong cách kiến trúc đắt tiền và khó thực hiện. Nếu yêu thích phong cách bionic nhưng chưa đủ khả năng tài chính cho đồ nội thất đắt tiền trong một ngôi nhà bình thường, có thể bắt đầu với những cây trồng hay một khu vườn nhỏ trên ban công nhà mình.

<http://www.architecturaldigest.ru> 6/2021

ND: Lê Minh

4 tích hợp để đổi mới quản lý kỹ thuật số, phát triển xây dựng chất lượng cao ở Trung Quốc

Kế hoạch 5 năm lần thứ XIV về phát triển ngành Xây dựng do Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn ban hành vào năm 2022 đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cần phải xây dựng một số nền tảng Internet quản lý xây dựng cấp ngành, cấp doanh nghiệp và cấp dự án, đồng thời xây dựng nền tảng giám sát xây dựng của Chính phủ. Cần đẩy nhanh quá trình xây dựng các nền tảng quản lý cấp ngành để nâng cao hiệu quả kết hợp của chuỗi cung ứng và thúc đẩy phân bổ nguồn lực hiệu quả; tích cực thúc đẩy nghiên cứu phát triển các nền tảng quản lý kỹ thuật số cấp doanh nghiệp dựa trên hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP); thực hiện phân bổ các nguồn lực doanh nghiệp để đưa ra các chính sách thông minh, phù hợp, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý và vận hành doanh nghiệp; nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các nền tảng quản lý kỹ thuật số cấp dự án, sử dụng công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề thực tế trên các công trường thi công, nâng cao trình độ quản lý xây dựng công trình, dự án; tìm tòi, nghiên cứu các giải pháp, cách thức xây dựng nền tảng giám sát xây dựng của Chính phủ, thu thập và tích hợp tổng thể các nguồn dữ liệu quan trọng trong ngành xây dựng, hỗ trợ hiệu quả chức năng phân tích dữ liệu và phán đoán, giám sát thị trường.

Công ty TNHH Công nghệ mới Zhongda Hàng Châu đã có bề dày và chiều sâu kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu, phát triển các giải pháp kỹ thuật số cho ngành xây dựng Trung Quốc trong hơn 20 năm. Thông qua việc thực hiện chiến lược “bốn tích hợp” (tích hợp công nghiệp - thuế - tài chính, tích hợp dự án - doanh nghiệp, tích hợp đa ngành sản xuất và tích hợp dữ liệu - thực), công ty Zhongda đã áp dụng chuyên sâu các phương pháp quản lý kỹ

thuật số, mở ra các liên kết kinh doanh trong toàn bộ chuỗi các dự án công nghiệp xây dựng bao gồm đầu tư, tài chính, vốn, thi công, vận hành và bảo trì...; giám sát kỹ thuật số xuyên suốt toàn bộ quy trình kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng, tài chính, vốn, thuế, quản lý chi phí để định hình lại hệ thống quản trị doanh nghiệp. Sau nhiều năm nghiên cứu, thực hành và tích lũy kinh nghiệm trong các phân khúc khác nhau của ngành xây dựng (xây dựng công trình nhà ở, hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường, cảnh quan trang trí...), công ty đã đưa ra các sản phẩm ứng dụng và giải pháp kỹ thuật số để thực hiện quản lý kỹ thuật số cho toàn bộ các yếu tố sản xuất như nhân công, máy móc, vật liệu xây dựng, phương pháp thi công, môi trường... và tiến hành thử nghiệm tại địa điểm mỗi dự án, đồng thời tích hợp chuyên sâu hệ thống quản lý doanh nghiệp ERP với các hệ thống quản lý dự án, thúc đẩy quá trình ra quyết định của các doanh nghiệp theo định hướng thông minh hóa và quản lý, kiểm soát rủi ro thông qua tích lũy tài sản dữ liệu trên nền tảng, từ đó trao quyền đổi mới quản lý cho các doanh nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả ngành xây dựng và năng lực cạnh tranh cốt lõi của các doanh nghiệp ngành.

Tích hợp công nghiệp - thuế - tài chính để tăng cường năng lực kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp

Trước những nay đổi lớn chưa từng có trong 1 thế kỷ trở lại đây cũng như xu thế phát triển của nền kinh tế toàn cầu, việc tăng cường quản lý chi phí đã trở thành trọng tâm cốt lõi của các hoạt động kinh doanh. Trong bối cảnh các công ty, doanh nghiệp xây dựng đang phải đối mặt với những cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn về thị trường và lợi nhuận, dòng tiền cũng như

vấn đề kiểm soát chi phí theo đó cũng chịu nhiều áp lực. Hơn nữa, đặc thù của kinh doanh xây dựng với thời gian kinh doanh dài, thủ tục phức tạp, nhiều đối tượng tham gia... cũng khiến việc quản lý chi phí gặp nhiều khó khăn.

Quản lý tích hợp công nghiệp, thuế và tài chính là một hệ thống quản lý hội tụ đầy đủ các mô hình quản trị về kinh doanh, thuế và tài chính đối với các doanh nghiệp xây dựng thông qua các giải pháp công nghệ, dữ liệu, kỹ thuật số, từ đó giúp định hình lại hệ thống quản trị doanh nghiệp và hiện thực hóa cơ chế kiểm soát, quản lý rủi ro tiên tiến hoàn toàn mới cho các doanh nghiệp. Do những hạn chế trong vấn đề quản lý chi phí hiện nay, quá trình tổng hợp cũng như tính chính xác, kịp thời của việc kiểm soát các dòng tiền gặp nhiều khó khăn. Việc áp dụng mô hình quản lý tích hợp công nghiệp, thuế, tài chính sẽ giúp bộ phận quản lý chi phí được liên kết với dữ liệu kinh doanh như tài chính và thuế và một số dữ liệu kinh doanh khác có liên quan để tạo thành mô hình phân tích, quản lý hoàn chỉnh đối với các hợp đồng, giá trị đầu ra, chi phí xuất hóa đơn, biên lai hợp đồng, chi phí dự trù theo kế hoạch, hợp đồng chi tiêu, quyết toán hợp đồng, số tiền được thanh toán và so sánh quyết toán thanh toán quỹ..., giúp nhanh chóng phát hiện được các dự án có lợi nhuận thấp hoặc vượt chi phí, từ đó thực hiện giám sát chi phí dự án và phân tích dữ liệu chính xác theo thời gian thực, đồng thời hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi kỹ thuật số trong quản trị doanh nghiệp để quản lý chi phí hiệu quả.

Tích hợp dự án - doanh nghiệp

Tích hợp dự án - doanh nghiệp được hiểu là một tích hợp quản lý các trang web dự án và quản lý doanh nghiệp ERP (lập kế hoạch nguồn lực doanh nghiệp). Là hoạt động kinh doanh chính đối với các công ty, doanh nghiệp xây dựng, quản lý kỹ thuật dự án là hoạt động quản lý quy trình sản xuất tại chỗ các sản phẩm xây dựng, đây cũng được xem như đơn vị kế



Công ty TNHH Công nghệ Mới Zhongda (Hàng Châu)

toán nhỏ nhất trong quản lý doanh nghiệp xây dựng. Công ty Zhongda thông qua giải pháp tích hợp dự án - doanh nghiệp đã giúp các doanh nghiệp định hình lại năng lực quản lý và khắc phục các vấn đề về quản lý dự án xây dựng như số lượng dự án lớn, phân phối rộng, mức độ phi tiêu chuẩn cao, nhiều bên cùng thi công và thi công khó khăn, đồng thời thúc đẩy chuyển đổi kỹ thuật số trong sản xuất xây dựng và hiện thực hóa việc kết nối và tích hợp dữ liệu quản lý giữa bộ phận dự án và doanh nghiệp.

Từ góc độ ứng dụng quản lý kỹ thuật số, “tích hợp dự án - doanh nghiệp” bao gồm hợp nhất dữ liệu: truyền dữ liệu thu thập được từ con người, máy móc, vật liệu, phương pháp, môi trường và dữ liệu đo lường được tạo ra trên địa điểm dự án một cách thực tế và kịp thời cho doanh nghiệp; tích hợp quản lý: hệ thống quản lý do doanh nghiệp thiết lập có thể được triển khai hiệu quả ở phía dự án, chẳng hạn giám sát việc tiếp cận các nhà cung cấp, quản lý về xác thực danh tính nhân công, giám sát chất lượng, tiêu chuẩn vật liệu xây dựng, quản lý kế toán ca máy. Về phía doanh nghiệp, tiến hành đồng bộ hóa dữ liệu kinh doanh của bộ phận dự án theo thời gian thực để hỗ trợ việc đưa ra quyết định triển khai các dự án, mặt khác, việc ra quyết định của doanh nghiệp có thể được hỗ trợ bởi các nền tảng quản lý kỹ thuật số và được triển khai kịp thời cho dự án.

Tích hợp sản xuất đa ngành để nâng cao



Giao diện phần mềm hệ thống quản lý ERP



Xây dựng trong vũ trụ ảo sẽ trở thành xu thế tương lai

sức mạnh sản xuất tổng hợp

Một dự án xây dựng được coi như tổng thể của một chuỗi các ngành công nghiệp sản xuất, đòi hỏi sự hợp tác phát triển của tất cả các lĩnh vực, các bên có liên quan đến lĩnh vực xây dựng, chẳng hạn các đơn vị xây dựng, đơn vị quản lý giám sát, đơn vị khảo sát thiết kế, nhà thầu, nhà cung cấp và một số các đơn vị đầu mối khác. Do đó, việc quản lý dự án xây dựng tức là phải lưu tâm đến sự phối hợp của tất cả các bên liên quan trong toàn bộ chu trình, từ bước lập kế hoạch hợp đồng ban đầu, giám sát tiến độ thực hiện, vật liệu, thầu phụ, chất lượng kỹ thuật, an toàn thi công đến quy trình thanh toán, quyết toán, bàn giao, vận hành và bảo trì sau này. Bên cạnh đó, thông qua quản lý kỹ thuật số còn giúp nâng cao khả năng hợp tác sản xuất đa ngành. Điều này sẽ đóng vai trò lớn trong quá trình thực hiện chuyển đổi kỹ thuật số của quản lý doanh nghiệp ngành xây dựng, là động lực để thúc đẩy quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của toàn chuỗi sinh thái ngành xây dựng nói chung.

Trong quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của quản lý doanh nghiệp ngành xây dựng, “tích hợp sản xuất đa ngành” đề cập đến việc tích hợp giữa các phân ngành đầu tư, tài chính, thi công, quản lý, bảo trì, vận hành và một số liên kết có liên quan khác trong chuỗi sản xuất công nghiệp của các dự án xây dựng, từ đó cung cấp các sản phẩm và dịch vụ, giải pháp kỹ thuật số

đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng, thiết kế, quản lý thi công, và sau này là vận hành và bảo trì thông minh, định hình lại môi trường sinh thái mới của ngành xây dựng và thực hiện đổi mới mô hình kinh doanh của các doanh nghiệp.

Tích hợp dữ liệu - thực để khai thác giá trị mới của các yếu tố dữ liệu

“Tích hợp dữ liệu - thực” là sự tích hợp của nền kinh tế kỹ thuật số và nền kinh tế thực, của không gian kỹ thuật số ảo và không gian vật lý, đây cũng là một chủ đề quan trọng của quá trình chuyển đổi kỹ thuật số trong lĩnh vực quản lý xây dựng tương lai. Tích hợp dữ liệu - thực liên quan đến nhu cầu quản lý nhiều mảng khác nhau của doanh nghiệp như khảo sát, thiết kế, sản xuất, thi công, vận hành, bảo trì, thậm chí là lập đồ án và tiến hành xây dựng trong thế giới vũ trụ ảo Metaverse; đồng thời, liên kết này cũng thực hiện chức năng giao tiếp, quản lý kế hoạch, quản lý tại chỗ theo không gian và thời gian, các chuyển công tác thực địa hay các cuộc họp tập trung với chi phí cao, hiệu quả thấp sẽ được thay thế bằng vũ trụ ảo Metaverse cho hiệu quả xác thực, thuận tiện mọi lúc, mọi nơi, từ đó không ngừng thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao của các doanh nghiệp xây dựng.

Đối với ngành xây dựng nói chung, tích hợp dữ liệu - thực cung cấp nhiều kịch bản ứng dụng để sản xuất và ứng dụng các yếu tố dữ liệu, thay đổi mô hình kinh doanh truyền thống

lạc hậu cũng như phương pháp phân bổ nguồn lực, giúp nâng cao hiệu quả sản xuất của các doanh nghiệp xây dựng. Đồng thời, việc tích hợp các yếu tố dữ liệu và nền tảng Internet của ngành xây dựng sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển của các phép lập dữ liệu, tạo ra nhiều giá trị cũng như sự lưu động của dữ liệu. Trong quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của quản lý doanh nghiệp xây dựng, giá trị của các yếu tố dữ liệu được nâng cao thông qua tích lũy liên tục, và các dữ liệu sẽ giúp mở ra các nguồn lực bên trong và bên ngoài của doanh nghiệp; các thông tin dữ liệu trong toàn bộ vòng đời của các công trình, dự án được tự động lưu chuyển, giúp nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực, mang lại sự đổi mới trong phương pháp sản xuất và mô hình quản lý, kinh doanh dựa trên dữ liệu kỹ thuật số.

Dựa trên trình độ đổi mới khoa học công nghệ được tích lũy lâu dài và chuỗi sinh thái giải pháp, sản phẩm công nghệ hoàn chỉnh, khả

năng ứng dụng cao, công ty Zhongda đã cung cấp dịch vụ thông tin dữ liệu cho hơn 200 doanh nghiệp tổng thầu xây dựng có trình độ chuyên môn cấp cao, hơn 1000 công ty, doanh nghiệp xây dựng và hàng chục nghìn phòng ban dự án khác nhau trên cả nước. Để đáp ứng cơ hội mới trong việc kiến tạo “Trung Quốc kỹ thuật số” và thực hiện chiến lược đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa kỹ thuật số và số hóa sản xuất công nghiệp, công ty Zhongda được kỳ vọng sẽ tiếp tục dẫn đầu việc chuyển đổi và nâng cấp kỹ thuật số ngành xây dựng, tiếp tục thúc đẩy các tiến bộ công nghệ, chung tay với các đối tác trong ngành có liên quan và sử dụng số hóa nhằm mục tiêu phát triển chất lượng cao ngành xây dựng.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 4/2023
ND: Ngọc Anh*

Đặc khu Hồng Kông giải quyết tình trạng thiếu nhà ở

Vào tháng 10 năm 2021, Bà Carrie Lam - Trưởng đặc khu Hồng Kông đã công bố kế hoạch Đô thị mới của Hồng Kông. Kế hoạch là một khởi đầu mới cho sự phát triển sau khi luật an ninh quốc gia được áp dụng vào năm 2019. Kế hoạch Đô thị mới Hồng Kông nhằm giải quyết tình trạng thiếu nhà ở lâu dài tại đặc khu. Thiếu nhà ở giá rẻ là nguyên nhân dẫn đến các cuộc biểu tình chống chính phủ vào năm 2019 và 2020.

Khu đô thị mới này nằm ở phía bắc giáp ranh với Thâm Quyến đại lục, bao gồm 6 thị trấn hiện hữu và 6 khu đô thị phát triển mới có diện tích khoảng 300 km². Một khi Khu đô thị phương bắc được phát triển toàn diện, sẽ có tổng cộng từ 905.000 đến 926.000 căn hộ phục vụ cho dân số khoảng 2,5 triệu người. Tổng số việc làm sẽ gia tăng một cách bền vững từ 116.000 hiện nay lên khoảng 650.000, trong đó

có 150.000 việc làm liên quan sáng tạo và công nghệ. Theo chiến lược mới, một khu vực rộng 1.100 ha dành cho những tài năng về công nghệ (còn được gọi là Thung lũng Silicon của Hồng Kông) sẽ được xây dựng tại Khu đô thị phương Bắc.

Quy hoạch đô thị mới này trong bối cảnh chính quyền Hồng Kông đang đối mặt áp lực giải quyết tình trạng thiếu nhà ở với giá có thể chấp nhận được. Số lượng nhà ở được cung cấp tại Hồng Kông không bắt kịp với nhu cầu và bất động sản ở thành phố này thuộc diện đắt nhất trên thế giới. Một căn hộ chật hẹp ở Hồng Kông có giá trung bình 28.570 USD/m² - cao hơn 2,5 lần so với giá ở Trung Quốc đại lục. Phần lớn trong 7,4 triệu dân ở Hồng Kông sống trong những tòa nhà chung cư cao tầng do chính quyền đầu tư.

Các cuộc đấu tranh chính trị liên tục với

Trung Quốc khiến việc thực hiện bất kỳ chính sách mới nào ở Hồng Kông đều khó khăn. “Một quốc gia, hai chế độ” đã được thống nhất khi Hồng Kông được trao trả về Trung Quốc vào năm 1997. Các chính sách như Dự luật sửa đổi luật chống dẫn độ năm 2019 đã dẫn đến xung đột. Theo South China Morning Post, Kế hoạch đô thị mới của Hồng Kông cũng sẽ phải đấu tranh với những trở ngại như “phương pháp lập kế hoạch sử dụng đất lỗi thời, phát triển cơ sở hạ tầng không đồng bộ và thiếu quy trình phê duyệt hợp lý đối với thủ tục phê duyệt và kiểm tra đất đai”.

Để đô thị mới phía Bắc được xây dựng, chính phủ Trung Quốc cần cho phép sáp nhập và hợp nhất đất đai. Đô thị phía Bắc được kỳ vọng sẽ là động lực để chính phủ Trung Quốc cung cấp thêm đất. Tính di chuyển cũng đóng một vai trò quan trọng trong kế hoạch Đô thị mới của Hồng Kông, tạo điều kiện hội nhập với Thâm Quyển và Khu vực Vịnh Lớn xung quanh.

Giải quyết tình trạng thiếu nhà ở Hồng Kông

Các nhà phê bình cho rằng Kế hoạch đô thị mới của Hồng Kông thiếu các biện pháp ngắn hạn. Mặc dù Đô thị phía Bắc sẽ giúp tăng cường vai trò trung tâm tài chính toàn cầu của Hongkong, nhưng số lượng đơn vị nhà ở mới vẫn thấp hơn so với mục tiêu đặt ra.

Kể từ năm 1997, các nhà lãnh đạo Hồng Kông đều ưu tiên nhà ở giá rẻ. Hiện tại, nhiều nhóm thu nhập thấp của thành phố sống trong điều kiện chật chội mà không có khả năng sở hữu một ngôi nhà. Ngoài ra, giá nhà riêng đã tăng cao kỷ lục do nguồn cung hạn chế và dòng vốn lớn từ người mua đại lục. Theo Reuters, thời gian chờ đợi trung bình để có được nhà ở công ở Hồng Kông là 5,5 năm và đang tăng đều đặn. Ngay cả giá nhà ở nông thôn xung quanh trung tâm thành phố cũng tăng vọt. Do đó nhiều hộ gia đình có thu nhập thấp không còn lựa chọn nào khác ngoài việc sống trong các căn hộ chia nhỏ với điều kiện sống tồi tàn và giá



Khu vực giáp ranh giữa Hồng Kông và Trung Quốc đại lục sẽ được phát triển thành Khu đô thị phương bắc mới với 2,5 triệu dân trong 20 năm

thuê cao.

Tình hình nhà ở tại Hồng Kông luôn ở trạng thái nóng. Theo chỉ số bong bóng bất động sản toàn cầu do ngân hàng Thụy Sĩ UBS công bố, rủi ro bong bóng bất động sản của HongKong cao hơn Tokyo, Los Angeles, San Francisco và Newyork. Nguyên nhân thực sự của cuộc khủng hoảng nhà ở tại Hồng Kông không bắt nguồn từ nguồn cung đất mà là sự phát triển mạnh mẽ của quá trình tư nhân hóa.

Thứ nhất, nguồn cung nhà ở không liên kết trực tiếp với nguồn cung đất. Hiện nay, chính quyền Hồng Kông thường quy định mục đích sử dụng đất thông qua đấu giá công khai, đấu thầu hoặc tài trợ theo hiệp ước tư nhân. Nhưng trước khi đất này được chuyển thành nhà ở, nó đi vào quỹ đất của các công ty phát triển tư nhân. Quá trình chuyển từ nguồn cung đất sang nguồn cung nhà ở đóng vai trò then chốt.

Thứ hai, thị trường nhà ở Hồng Kông về cơ bản là độc quyền. Theo 1 nghiên cứu trên Tạp chí Kinh tế & Chính trị, thị phần nhà ở dân cư do các tập đoàn bất động sản vì lợi nhuận sở hữu đã tăng từ 70% vào năm 1995 lên 90% vào năm 2017. Tình hình càng trở nên nghiêm trọng hơn khi chính quyền cam kết sẽ không can thiệp vào khu vực tư nhân. Sự phụ thuộc vào khu vực tư nhân cũng là lý do khiến kế hoạch “chia sẻ đất đai” của chính quyền thành phố, để xuất khai thác nguồn dự trữ của các nhà phát

triển tư nhân không hiệu quả.

Thứ ba, mặc dù chính quyền Hồng Kông thu hơn 20% doanh thu hàng năm từ phí bảo hiểm đất đai và thuế bất động sản, nhưng chỉ phân bổ 5% chi tiêu công cho nhà ở. Thay vì những nỗ lực từng phần như giới hạn tiền thuê hoặc cung cấp thêm đất cho các nhà phát triển, chính phủ cần mạnh tay giải quyết vấn đề tư nhân hóa và trực tiếp kiểm soát thị trường. Nguồn gốc của cuộc khủng hoảng nhà ở cho thấy chính quyền Hồng Kông cần có cách tiếp cận nhanh chóng, dứt khoát và mạnh mẽ để giải quyết vấn đề tư nhân hóa nhà ở. Nếu không, thành phố có nguy cơ sẽ bị chi phối bởi các chi phí về con người, công cộng và chính trị do tình trạng bất bình đẳng nhà ở kéo dài và bất ổn xã hội.

Dự án khu đô thị phía Bắc được triển khai sẽ phần nào giải quyết tình trạng thiếu nhà ở Hồng Kông. Khu vực này có vị trí thuận lợi để chia sẻ thành quả của sự phát triển tổng hợp của Hồng Kông và Thâm Quyến, và sẽ tạo điều kiện tốt hơn cho việc hội nhập của Hồng Kông vào sự phát triển chung của đất nước. “Hai đại đô thị nằm ở phía bắc và phía nam của Hồng Kông sẽ cung cấp diện tích đất lớn và nâng cao bố cục không gian của Hồng Kông. Hai đô thị này, đầu

tàu kinh tế và bổ sung cho nhau, sẽ thúc đẩy sự phát triển trong tương lai của Hồng Kông”.

Đô thị thông minh Hồng Kông

Bên cạnh giải quyết tình trạng thiếu nhà ở qua việc thiết lập Khu đô thị mới phía Bắc, đặc khu Hồng Kông còn hướng đến xây dựng đô thị thông minh Hong Kong. Trong một cuộc khảo sát gần đây về “Tương lai kết nối của Hồng Kông”, KPMG Trung Quốc đã xác định bất động sản và phương tiện đi lại là những thách thức chính đối với Hồng Kông. Thành phố nổi tiếng với các tính năng thông minh tiên tiến, nhưng cũng để giảm lượng khí thải carbon, thành phố cần phải nỗ lực hơn nữa để giải quyết những thách thức này.

Nghiên cứu của KPMG cho thấy trong khi nhiều cư dân Hồng Kông sử dụng các dịch vụ kỹ thuật số, khả năng tiếp cận nhà ở giá rẻ và chăm sóc sức khỏe hợp túi tiền vẫn là những mối quan tâm chính. Hồng Kông đang lên kế hoạch tạo ra các đảo nhân tạo với số lượng lên tới 400.000 căn được xây dựng trên đất khai hoang. Đây là một phần của sáng kiến thành phố thông minh và bền vững.

<https://toposmagazine.com/>

ND: Mai Anh

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị giải trình tại phiên thảo luận của Quốc hội một số vấn đề liên quan tới ngành Xây dựng

Chiều 31/5/2023, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Quốc hội tiếp tục tiến hành thảo luận về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2022; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2023.

Cuối phiên thảo luận, Đoàn Chủ tịch đã mời các Bộ trưởng báo cáo giải trình các nội dung các đại biểu Quốc hội đang quan tâm. Cụ thể, Bộ trưởng Bộ Nội vụ trả lời các đại biểu về việc thực hiện cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương công chức, công vụ, nhận định về nguyên nhân và giải pháp chấn chỉnh, giải quyết tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, việc thể chế hóa chủ trương bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

Bộ trưởng Bộ Y tế phát biểu về tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư, thiết bị y tế; chủ trương tiêm chủng; việc bố trí ngân sách giữa trung ương và địa phương...

Bộ trưởng Bộ Xây dựng trả lời về tiêu chuẩn, quy chuẩn phòng cháy, chữa cháy, những bất cập và giải pháp khắc phục; việc thực hiện gói 120 nghìn tỷ cho xây dựng nhà ở xã hội.

Làm rõ các vấn đề đại biểu Quốc hội quan tâm về quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn phòng cháy, chữa cháy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị cho biết: Hiện nay, có 09 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về PCCC; 25 Tiêu chuẩn về nhà và công trình; 28 Tiêu chuẩn về phương tiện, thiết bị PCCC. Các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn về PCCC được biên soạn và ban hành bởi các Bộ: Công an, Xây dựng, Công



Toàn cảnh phiên thảo luận của Quốc hội

Thương, Khoa học và Công nghệ.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh: Theo quy định của pháp luật về PCCC, Bộ Xây dựng và các Sở Xây dựng địa phương không có chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước trong thẩm duyệt, nghiệm thu, kiểm định, đào tạo, bồi dưỡng về PCCC. Theo chức năng, nhiệm vụ, Bộ Xây dựng đã ban hành Quy chuẩn 06 về An toàn cháy cho nhà và công trình để PCCC cho công trình và bộ phận công trình.

Về quá trình sửa đổi, ban hành Quy chuẩn này, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, năm 2010, Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2010/BXD, là Quy chuẩn đầu tiên về An toàn cháy cho nhà và công trình. Kể từ khi ban hành, Quy chuẩn đã được sửa đổi vào các năm 2020, 2021, lần gần đây nhất là tháng 11/2022. Nội dung sửa đổi không lớn, chủ yếu nhằm thống nhất với sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật mới về PCCC hoặc cập nhật, đáp ứng ngay các biến động và các yêu cầu của thực tiễn, đồng thời mở rộng đối tượng, bổ sung nhiều giải pháp, lựa chọn cho các đối tượng công trình. Các yêu cầu



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị giải trình một số vấn đề đang được các đại biểu Quốc hội quan tâm, liên quan tới ngành Xây dựng

an toàn cháy của Quy chuẩn được quy định rõ trong từng nhóm, theo quy mô, tính nguy hiểm cháy, công năng sử dụng... Các phiên bản sửa đổi của QCVN 06 đều có điều khoản chuyển tiếp rõ ràng, tuân thủ quy định pháp luật.

Làm rõ một số nội dung cụ thể được quan tâm trong Quy chuẩn 06 như các quy định của QCVN 06 đối với kết cấu nhà xưởng, khoang cháy nhà kho và nhà sản xuất, cấp nước chữa cháy... Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đồng thời cho biết, các nội dung, ý kiến phản ánh liên quan đến Quy chuẩn 06 đã được Bộ Xây dựng tổng hợp, có ý kiến tiếp thu, giải trình, hướng dẫn cụ thể và đã công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng và Bộ Công an đang tích cực phối hợp để đưa ra các giải pháp tăng cường cho các công trình hiện hữu, nhằm đảm bảo tốt nhất có thể tính an toàn cháy của công trình. Dựa trên các giải pháp được thống nhất, lực lượng cảnh sát PCCC sẽ có hướng dẫn cho từng công trình cụ thể. Bộ Xây dựng đã dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc này và đã gửi xin ý kiến các cơ quan và địa phương ngày 26/5/2023. Bên cạnh đó, Bộ Xây dựng đã giao nhiệm vụ cho Viện Khoa học công nghệ xây dựng rà soát tổng

thể để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn 06:2022/QCVN nhằm đáp ứng yêu cầu PCCC, bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân, có tham khảo kinh nghiệm quốc tế, đồng thời phù hợp với điều kiện Việt Nam; tăng cường tập huấn, hướng dẫn, biên soạn tài liệu hướng dẫn để hiểu và áp dụng Quy chuẩn phù hợp.

Nhận định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình là một Quy chuẩn kỹ thuật khó, với những nội dung kỹ thuật phức tạp, chuyên môn sâu, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết Bộ Xây dựng luôn trân trọng lắng nghe, cầu thị và nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện Quy chuẩn này.

Về một nội dung khác được các đại biểu Quốc hội rất quan tâm và nêu lên - tình hình triển khai gói tín dụng 120.000 tỷ cho nhà ở xã hội, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, sau khi có hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước, Bộ Xây dựng đã có văn bản hướng dẫn về xác định danh mục dự án, đối tượng, điều kiện vay ưu đãi của gói tín dụng này, đã ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm xem xét, kiểm tra các thủ tục pháp lý, lập danh mục dự án xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư để công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các ngân hàng có cơ sở áp dụng cho vay. Bộ Xây dựng cũng đã có văn bản đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ đã giao tại Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp và công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030 và đã tổ chức Hội nghị triển khai Đề án này.

Chỉ ra thực tế chương trình mới triển khai được hơn 1 tháng, các địa phương đang trong quá trình tổng hợp công bố nên chỉ mới có kết quả bước đầu, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đưa ra một số giải pháp cơ bản để thúc đẩy phát

triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân khu công nghiệp đạt mục tiêu đề ra và giải ngân hiệu quả gói hỗ trợ 120.000 tỷ. Theo đó, Bộ Xây dựng sẽ tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, ngành, địa phương tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách pháp luật, cụ thể: tập trung sửa đổi Luật Nhà ở và các pháp luật khác có liên quan để triển khai hiệu quả thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, khu công nghiệp; tiếp tục làm việc với một

số địa phương, doanh nghiệp trọng điểm để kiểm tra, đôn đốc, tạo nguồn cung cho nhà ở xã hội, nhà ở, công nhân, cải tạo chung cư cũ. Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cũng nhấn mạnh: trong quá trình sửa đổi Luật Nhà ở và các pháp luật khác có liên quan, sẽ cơ bản khắc phục những khó khăn, vướng mắc như ý kiến mà các đại biểu đã nêu.

Bích Ngọc - Lê Minh

Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045

Ngày 2/6/2023, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045. Tham dự hội nghị có đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành là thành viên Hội đồng; lãnh đạo UBND tỉnh Lào Cai. Được sự ủy quyền của Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn, bà Trần Thu Hằng - Vụ trưởng Vụ Quy hoạch Kiến trúc chủ trì hội nghị.

Báo cáo tóm tắt thuyết minh Nhiệm vụ, đại diện đơn vị tư vấn cho biết, phạm vi nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai giữ nguyên theo Quyết định số 1627/QĐ-TTg ngày 23/11/2018, với tổng diện tích khoảng 15.929,8ha; dân số khoảng 65.000 người (năm 2022).

Ranh giới nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch được xác định như sau: phía Bắc giáp huyện Hà Khẩu, huyện Kim Bình, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; phía Đông giáp huyện Mã Quan, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc và huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang; phía Nam giáp thành phố Lào Cai, huyện Bát Xát, huyện Bảo Thắng, huyện Mường Khương, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; phía Tây giáp huyện Phong Thổ, tỉnh

Lai Châu và huyện Kim Bình, tỉnh Vân Nam Trung Quốc.

Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch nhằm xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai thành vùng kinh tế động lực của tỉnh Lào Cai; phát triển công nghiệp, đô thị, thương mại và dịch vụ có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và kinh tế xã hội đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của một khu kinh tế năng động, phát triển bền vững góp phần nâng cao đời sống cư dân vùng biên giới tại Khu kinh tế; chú trọng bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên, gắn với củng cố an ninh quốc phòng và bảo vệ chủ quyền quốc gia. Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai còn nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch xây dựng vùng Trung du và miền núi phía Bắc đến năm 2030 và Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Nhiệm vụ đặt ra những yêu cầu về nội dung chính lập điều chỉnh quy hoạch trên cơ sở rà soát, kế thừa các nội dung còn phù hợp của đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa

khẩu Lào Cai được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1627/QĐ-TTg ngày 23/11/2018; phân tích đánh giá các định hướng chiến lược của quốc gia, vùng Trung du, miền núi phía Bắc và tỉnh Lào Cai; khai thác phát triển tối ưu các quỹ đất, tiềm năng, lợi thế phát triển từng khu vực Khu kinh tế; đề xuất các khu chức năng, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật hợp lý cho Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai.

Nhiệm vụ cũng yêu cầu đồ án quy hoạch cần làm rõ việc tổ chức không gian tổng thể và từng khu chức năng (được điều chỉnh nếu có) trên cơ sở phân vùng phát triển của Khu kinh tế đã được xác lập tại Quyết định số 1627/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đánh giá tổng hợp hiện trạng, nhận diện các vấn đề tồn tại về khai thác, sử dụng đất, lựa chọn quỹ đất phát triển; đề xuất các vấn đề cần giải quyết và những nội dung quy hoạch năm 2018 cần điều chỉnh; xác định các thế mạnh cần khai thác làm cơ sở hướng tới mục tiêu phát triển nhanh và bền vững; xác định động lực chính của Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai gắn với sự phát triển của tỉnh Lào Cai; xác định hướng phát triển kinh tế của Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, ưu tiên việc phát triển công nghiệp, dịch vụ thương mại, du lịch và đô thị.

Tại hội nghị, các chuyên gia thành viên Hội đồng đều nhất trí với sự cần thiết điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045, nhằm tạo ra những động lực mới thúc đẩy phát triển Khu kinh tế nói riêng, tỉnh Lào Cai nói chung.

Để nâng cao chất lượng Báo cáo thuyết minh Nhiệm vụ, Hội đồng góp ý để đơn vị tư vấn phối hợp cùng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai rà soát, bổ sung một số căn cứ pháp lý liên quan và các mục tiêu điều



Vụ trưởng Trần Thu Hằng phát biểu kết luận hội nghị

chỉnh quy hoạch; đánh giá những tác động môi trường của việc điều chỉnh quy hoạch, trong đó chú ý xác định những khu vực cần bảo vệ chất lượng nguồn nước mặt, nước ngầm; bảo vệ môi trường; chú trọng rà soát, đánh giá hiện trạng và dự báo về sử dụng đất; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quốc phòng, an ninh trên địa bàn trong quá trình lập quy hoạch.

Kết luận hội nghị, Vụ trưởng Trần Thu Hằng tổng hợp ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng và đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ, đặc biệt tập trung nghiên cứu, làm rõ hơn lý do, sự cần thiết điều chỉnh quy hoạch; đánh giá đầy đủ những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện quy hoạch năm 2018; đảm bảo sự phát triển cân bằng giữa Khu kinh tế với khu vực lân cận, gắn kết Khu kinh tế với khu vực hậu phương.

Vụ trưởng Trần Thu Hằng đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai chỉ đạo đơn vị tư vấn sớm hoàn thiện Báo cáo thuyết minh và hồ sơ Nhiệm vụ, để UBND tỉnh Lào Cai trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định.

Trần Đình Hà

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị báo cáo Tờ trình về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi)

Theo chương trình làm việc tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, sáng 5/6/2023, tại hội trường, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị đã báo cáo Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi).

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết: Luật Nhà ở năm 2014 được Quốc hội khóa XIII thông qua đã điều chỉnh hầu hết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực nhà ở, từ phát triển nhà ở, sở hữu nhà ở, quản lý, sử dụng nhà ở, giao dịch về nhà ở, sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài, quản lý Nhà nước về nhà ở và việc xử lý vi phạm các vấn đề về nhà ở trong đó có chính sách nhà ở xã hội.

Luật Nhà ở năm 2014 đã góp phần tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận các thủ tục và dịch vụ công, huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, thực tiễn 08 năm thi hành Luật cũng cho thấy một số bất cập, hạn chế cần sửa đổi, bổ sung. Nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và thể chế hóa kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực phát triển, quản lý, sử dụng nhà ở, việc xây dựng Luật Nhà ở (sửa đổi) để thay thế cho Luật Nhà ở năm 2014 là hết sức cần thiết.

Về bố cục và nội dung của Luật sửa đổi, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết: Dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) gồm 13 Chương với 196 Điều, tăng thêm 13 Điều so với Luật Nhà ở năm 2014. Trong đó bãi bỏ 7 Điều trong Luật hiện hành (Điều 98, Điều 124, Điều 130, Điều 142, Điều 143, Điều 157, Điều 172), giữ nguyên 47 Điều; sửa đổi, bổ sung 104 Điều; bổ sung mới 34 Điều; Luật hóa từ Nghị định 11 Điều.

Dự thảo Luật đồng thời kế thừa các quy định



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị báo cáo Tờ trình về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi)

của Luật hiện hành và sửa đổi, bổ sung thêm một số nội dung theo hướng luật hóa, đưa một số quy định của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ lên thành Luật như: điều kiện được công nhận quyền sở hữu nhà ở; công nhận quyền sở hữu nhà ở; quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà ở và người sử dụng nhà ở; các loại nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước; sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Tại dự thảo Luật sửa đổi, một số nội dung đã được bổ sung, sửa đổi như: căn cứ xây dựng, nội dung Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia; kỳ xây dựng Chiến lược và thẩm quyền phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia; căn cứ, yêu cầu xây dựng, nội dung Chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh; xây dựng, điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh...

Dự thảo Luật cũng bổ sung mới quy định theo hướng đưa một số quy định từ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP lên và hợp nhất một số nội dung từ các quy định của pháp luật liên quan như quá trình đầu tư xây dựng dự án nhà ở; yêu cầu trong phát triển dự án xây dựng nhà ở.

Trong Chương VI - Chính sách về nhà ở xã hội, dự thảo sửa đổi, bổ sung thêm các quy định



Quốc hội nghe báo cáo Tờ trình về dự án Luật Nhà ở (sửa đổi)

về đối tượng, hình thức và điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ về NOXH; loại hình dự án đầu tư xây dựng NOXH; loại NOXH; đất để xây dựng NOXH; lựa chọn và ưu đãi chủ đầu tư dự án xây dựng NOXH; xác định giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua NOXH không phải do Nhà nước đầu tư xây dựng; nguyên tắc bán, cho thuê, cho thuê mua NOXH. Dự thảo cũng bổ sung mới các quy định về chính sách phát triển nhà lưu trú công nhân khu công nghiệp và phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang.

Đề xuất quy định hiệu lực thi hành sớm đối với các quy định liên quan đến chính sách nhà ở xã hội, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh: quy định này căn cứ vào các cơ sở chính trị, pháp lý là Hiến pháp năm 2013; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 thông qua tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045. Theo Bộ trưởng, qua 08 năm thi hành, do các mối quan hệ kinh tế, xã hội có nhiều thay đổi nên Luật Nhà ở năm 2014 đặc biệt bộc lộ nhiều hạn chế đối với các quy định về nhà ở xã hội. Cụ thể, các quy định hiện hành của Luật Nhà ở 2014 dẫn đến thiếu quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội; việc lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội tại các địa phương bị “ách tắc”, kéo dài; không thu hút, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư nhà ở xã hội. Giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê - mua nhà ở xã hội chưa tính đến các chi phí hợp lệ, hợp lý; thủ tục hành chính kéo dài, dẫn đến tăng chi phí cho doanh nghiệp, người dân cũng như áp lực lên hệ thống chính quyền địa phương. Chính vì thế, việc quy định hiệu lực thi hành sớm đối với các quy định liên quan đến chính sách nhà ở xã hội góp phần tháo gỡ khó khăn, phát triển thị trường bất động sản ổn định, lành mạnh.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh: Nếu được Quốc hội thông qua nội dung trên, sẽ sớm đưa các quy định về nhà ở xã hội vào thực tiễn, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội đồng thời có tác động kép, giúp người dân có thu nhập thấp có cơ hội tiếp cận với nhà ở phù hợp, gắn với việc thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030; đồng thời cân đối cung - cầu, điều chỉnh cơ cấu hàng hóa, từ đó tác động hạ giá thành phân khúc nhà ở thương mại, giúp thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh hơn.

PV

Trung Quốc: Tăng cường bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị

Từ ngày 14 đến ngày 20/05/2023 đã diễn ra Tuần lễ Tuyên truyền bảo tồn nước đô thị năm 2023 của Trung Quốc, với chủ đề “tăng cường tiết kiệm, bảo tồn nước đô thị và xây dựng những đô thị đáng sống”. Những ngày này, nhiều hoạt động đa dạng đã được triển khai tại khắp các địa phương nhằm tạo khí thế mạnh mẽ trong việc thực hiện và thúc đẩy sâu rộng công tác bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị.

Rà soát quy trình sản xuất nước, tuyên truyền vận động người dân quý trọng và tiết kiệm nguồn nước

Tiết kiệm nước là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi công dân, trẻ em cũng cần được đào tạo để có ý thức hơn trong việc tiết kiệm nước ngay từ khi còn nhỏ. Tại địa điểm diễn ra Tuần lễ tuyên truyền bảo tồn nước tại Trường Sa, nhiều em nhỏ đã thực hiện các bức tranh của mình với chủ đề tiết kiệm nước đô thị, góp phần tạo sự đồng lòng của toàn dân địa phương đối với công tác tiết kiệm và bảo tồn nước đô thị.

Vào ngày diễn ra sự kiện, 8 nhà máy nước ở Trường Sa đồng loạt được khai trương. Đại diện cư dân địa phương được hướng dẫn tham quan thực tế nhà máy nước, tìm hiểu quy trình sản xuất nước tại chỗ, chu trình sản xuất nước máy lọc và chu trình xử lý nước thải để hiểu rõ hơn về công nghệ lọc nước và tái sử dụng nước. Trong thời gian diễn ra Tuần lễ Tuyên truyền bảo tồn nước, thành phố Trường Sa đã thực hiện các hoạt động như truy xuất nguồn gốc nước tại các hồ chứa, thúc đẩy các dự án cung cấp nước lọc có thể uống trực tiếp cho các trường học, cung cấp dịch vụ Water Steward cho cộng đồng, làm sạch bãi biển... và nhiều hoạt động có liên quan khác. Bên cạnh đó, tài khoản WeChat của Công ty TNHH Tập đoàn Công nghiệp Nước Trường Sa đưa ra minigame phục vụ tuyên truyền tiết kiệm, bảo tồn nước mang tên “Bảo vệ trụ cứu hỏa” để phổ biến các kiến thức và tầm quan trọng, cũng như thúc đẩy



Tuần lễ Tuyên truyền Bảo tồn Nước Đô thị Quốc gia được lần lượt diễn ra tại khắp các địa phương

ý thức trong cộng đồng về việc tiết kiệm nước, bảo tồn nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về điều kiện quốc gia, điều kiện nguồn nước đô thị tại các trường học

Trung tâm Hướng dẫn bảo tồn và cung cấp nước thành phố Nam Kinh, tỉnh Giang Tô đã dán các khẩu hiệu tiết kiệm, bảo tồn nước và phân phát tài liệu tuyên truyền trong các khu dân cư, đồng thời cộng tác với các tình nguyện viên từ Trường Đại học Nam Kinh để tuyên truyền và triển khai một số buổi thuyết trình mở về chủ đề “Thúc đẩy bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị và xây dựng đô thị đáng sống” tại Lam Loan, Tây Thành, huyện Cổ Lâu, Nam Kinh. Song song với đó, các chuyên gia và tình nguyện viên đã tới các cộng đồng cư dân khác nhau trên địa bàn thành phố để thực hiện các hoạt động tuyên truyền và giới thiệu một số dịch vụ công nghệ quản lý tiết kiệm nước.

Bên cạnh đó, các tình nguyện viên cũng được phân bổ đến các trường trung học, tiểu học thuộc phạm vi thành phố để thực hiện các hoạt động phổ biến giáo dục kiến thức bám sát chủ đề bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị dựa trên điều kiện quốc gia và điều kiện nguồn nước, đưa ra các giải pháp bảo tồn, tiết kiệm nước trong môi trường trường học; cổ vũ các hoạt



Tầm quan trọng và phương pháp bảo tồn, tiết kiệm nước được tuyên truyền rộng rãi thông qua biển quảng cáo, văn bản, hình ảnh

động trồng cây xanh, khám phá các tri thức về quá khứ - hiện tại và tương lai của nguồn nước, thúc đẩy nhiều người quan tâm hơn nữa đến thực trạng tài nguyên nước để nêu cao ý thức tiết kiệm và bảo vệ nguồn tài nguyên này.

Ngoài ra, Trung tâm Hướng dẫn bảo tồn và cung cấp nước thành phố Nam Kinh còn phối hợp với Đội Giám sát tiết kiệm nước thành phố Nam Kinh và Bộ phận quản lý thị trường thành phố để tiến hành kiểm tra, rà soát hệ thống thiết bị phục vụ bảo tồn, tiết kiệm nước toàn thành phố nói chung và tại các trung tâm thương mại nói riêng, nhằm kịp thời nâng cấp, sửa chữa, đẩy mạnh công tác tiết kiệm nước đô thị tại địa phương.

Đẩy mạnh tuyên truyền bằng văn bản, hình ảnh, kết quả đạt được

Sau lễ phát động Tuần lễ Tuyên truyền bảo tồn nước, thành phố Tế Nam đã phát động một chuỗi chiến dịch tuyên truyền, bố trí 10 bảng quảng cáo triển lãm bảo tồn nguồn nước đô thị trên toàn địa bàn thành phố để phổ biến công khai các quy định pháp luật có liên quan đến công tác bảo tồn, tiết kiệm nước, các thành quả đã đạt được, các kinh nghiệm thực tiễn về giải pháp tiên tiến và phương pháp triển khai điển hình dưới dạng văn bản, tranh ảnh... Những thành tựu về bảo tồn, tái chế, cung cấp nước và bảo vệ nước đầu nguồn tại Tế Nam đã được giới thiệu đông đảo đến người dân; những



Hoạt động đặt khẩu hiệu được chú trọng triển khai trên phạm vi rộng

thành quả đạt được nhờ công tác bảo tồn nước cũng được trưng bày cho người dân xem, nâng cao tư duy nhận thức và tầm quan trọng của bảo tồn nước đô thị.

Trong buổi triển lãm, các tình nguyện viên đã thực hiện các hoạt động như tư vấn các phương pháp bảo tồn, tiết kiệm nước, giải đáp thắc mắc về kiến thức bảo tồn nước, tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại chỗ, phát tài liệu tuyên truyền, phổ biến các luật, quy định, tiêu chuẩn chính sách và các giải pháp công nghệ liên quan đến công tác bảo tồn, tiết kiệm nước, tạo bầu không khí "toàn dân tăng cường bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị".

Để nâng cao hiệu quả tính chủ động và ý thức bảo tồn, tiết kiệm nước trong toàn xã hội, kích thích sức mạnh nội sinh của công tác bảo tồn nước đô thị, biến tiết kiệm thành thói quen và trách nhiệm, thành phố Tế Nam tập trung bám sát chủ đề "thúc đẩy bảo tồn, tiết kiệm nước đô thị - xây dựng đô thị đáng sống", phối hợp cùng chính quyền quản lý công tác bảo tồn, tiết kiệm nước tại các quận, huyện, thành phố khác tổ chức một chuỗi các hoạt động tuyên truyền trực tuyến và ngoại tuyến tại 6 khu vực trọng tâm, bao gồm: các công trường xây dựng, khu vực nông thôn, các cộng đồng xã hội, các công trình công cộng, các doanh nghiệp và trường học, tạo nên một không gian tốt cho công tác bảo tồn, tiết kiệm nước trong

toàn xã hội.

Tổ chức các hoạt động thú vị nhằm nâng cao nhận thức người dân

Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, thành phố Liễu Châu đã tổ chức nhiều hình thức hoạt động tuyên truyền công khai như hỏi đáp vui, chương trình giao lưu “Nước là nguồn sống” thu hút đông đảo người dân tham gia. Trong Tuần lễ Tuyên truyền bảo tồn nước, Sở Nhà ở và Phát triển đô thị-nông thôn Liễu Châu cũng có nhiều hoạt động, hình thức tuyên truyền khác nhau để thúc đẩy ý thức bảo tồn, tiết kiệm nguồn nước của người dân, đồng thời khuyến khích nhiều người tham gia hơn vào các Đội tuyên truyền công tác bảo tồn và tiết kiệm nước đô thị.

Sau khi tìm hiểu về các kỹ năng, phương pháp bảo tồn, tiết kiệm nước, điều kiện nước ở Liễu Châu, ý thức chung về tài nguyên nước, người dân bày tỏ quan điểm: tiết kiệm nước nên bắt đầu từ chính bản thân và môi trường xung quanh mỗi cá nhân và từ những yếu tố nhỏ nhất, do đó, cần chú trọng, quan tâm, thực hiện và tham gia hỗ trợ công tác bảo tồn, tiết kiệm tài nguyên nước địa phương, giữ gìn, bảo vệ và chung tay xây dựng một đô thị sinh thái, biển Liễu Châu thành một nơi tươi đẹp, đáng sống.

Tổ chức các lớp đào tạo để mở rộng phạm vi tuyên truyền

Sau khi Tuần lễ Tuyên truyền bảo tồn Nước được phát động, quận mới Quý An, thành phố Quý Dương đã tổ chức diễn đàn với chủ đề “Phát triển Hệ sinh thái bảo tồn nước đô thị”, mời các chuyên gia và học giả đến từ Đại học Quý Châu, Đại học Sư phạm Quý Châu và một số đơn vị khác, thông qua chuyên môn nghiên cứu và kinh nghiệm lâu năm của họ để triển khai các bài giảng liên quan đến thực trạng, tầm quan trọng và cách áp dụng các phương pháp bảo tồn và tiết kiệm nguồn nước đô thị.

Bên cạnh đó, quận Quý An còn thiết lập một khu vực diễn ra hoạt động đọc sách dành cho phụ huynh và trẻ nhỏ theo chủ đề bảo tồn, tiết kiệm nước tại Trung tâm giáo dục Công viên đất ngập nước quốc gia Hồ Aha. Tại đây, các tình nguyện viên và các chuyên gia hướng dẫn đọc sách, kiến thức về nguồn nước và bảo tồn, tiết kiệm nước, truyền tải một cách sinh động đến các em nhỏ thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là lồng ghép thông điệp thông qua các nhân vật hoạt hình, từ đó gieo mầm ý thức bảo tồn và tiết kiệm nước để hình thành ý thức ngay từ sớm cho trẻ em.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc
tháng 5/2023
ND: Ngọc Anh*

Kiến trúc ga đường sắt Belarus - Lịch sử, hiện trạng và triển vọng phát triển

Mạng lưới đường sắt phát triển đã thể hiện vai trò quan trọng của giao thông đường sắt trong phạm vi lãnh thổ Belarus cũng như ra ngoài biên giới. Khi lựa chọn loại hình phương tiện giao thông này, đối với mỗi hành khách, các nhà ga chính là điểm xuất phát cho hành trình của mình.

Các nhà ga vừa mang lại sự thuận tiện cho hành khách khi thực hiện chức năng cơ bản,

vừa là những công trình quan trọng trong thiết kế đô thị, là một phần hình ảnh trực quan của mỗi thành phố. Bởi vậy, kiến trúc các ga đường sắt hiện nay được quan tâm khá đặc biệt. Người dân Belarus luôn có quyền tự hào với vẻ đẹp kiến trúc của các nhà ga trên khắp cả nước.

Nhìn lại quá khứ, mạng lưới đường sắt Belarus bắt đầu được hình thành vào các năm 1867-1869, với việc xây dựng tuyến đường sắt

Libavo - Romensky lớn nhất để chế Nga thời bấy giờ, kéo dài từ tây bắc xuống đông nam toàn lãnh thổ. Cùng với tuyến đường sắt, các nhà ga cũng được hình thành để phục vụ hành khách. Những công trình nhà ga đầu tiên thấp bé và được xây hoàn toàn bằng gỗ.

Cùng với sự phát triển các tuyến đường sắt, các giải pháp kiến trúc thiết kế các nhà ga cũng dần được hoàn thiện. Sau thời gian chiến tranh Vệ quốc, từ năm 1946 -1948, nhà ga bằng đá được xây tại Gomel trở thành một công trình tầm vóc với rất nhiều gian, sảnh chức năng khác nhau, và kiến trúc đẹp mắt đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ của một công trình công cộng thời bấy giờ.

Việc phân tích thực trạng xây dựng và trùng tu, tôn tạo các nhà ga Belarus cho thấy định hướng xây dựng cơ bản này rất được chú trọng. Trong vòng một thập kỷ qua, Chính phủ Belarus mỗi năm đã dành một khoản ngân sách lớn để đầu tư xây mới và cải tạo các nhà ga hiện có. Ngoài nhà ga mới ở Thủ đô Minsk đã được đưa vào vận hành từ năm 2001 -2003, ngay từ đầu thập niên 1990 khi Belarus tách khỏi Liên Xô thành một quốc gia độc lập, nhiều nhà ga tại các thành phố Zlobin, Orsh, Bobruysk, Baranovich... đã được khôi phục.

Một trong những tiêu chí để phân loại các nhà ga của Belarus là vị trí các tuyến đường trong thiết kế. Theo tiêu chí này, các nhà ga có thể chia thành dạng bờ hoặc dạng đảo. Dạng đầu tiên thường gặp hơn cả. Các nhà ga tại Gomel, Mogilev, Vitebsk đều thuộc dạng này. Nhà ga dạng đảo là khi các đường sắt đi qua ga từ cả 2 hướng theo phương nằm ngang, dạng này có nhiều tại các thành phố Brest và Orsh. Xây dựng nhà ga theo dạng đảo tuy có ưu điểm nhất định trong việc đa dạng hóa các chuyến tàu đi và đến, song mặt khác, các ga cũng làm phức tạp thêm tương lai phát triển của các tổ hợp nhà ga, cũng như sự kết nối tự do với hạ tầng giao thông đô thị.

Sự khác nhau về chiều cao hình khối của

các nhà ga liên quan tới vị trí mức tương ứng các tuyến đường tại các khu vực xung quanh ga cũng như các gian chính phục vụ hành khách. Theo tiêu chí này, trên thế giới có 3 dạng nhà ga: các quảng trường quanh ga và các gian sảnh trong ga nằm cao hơn mức đường; thấp hơn mức đường và ngang bằng mức đường. Hầu hết các tổ hợp nhà ga của Belarus được xây theo dạng thứ ba. Địa hình bằng phẳng của đất nước; các nhà ga chủ yếu có diện tích nhỏ và trung bình - đây là 2 luận cứ quan trọng cho giải pháp này. Chỉ có thiết kế nhà ga Minsk với quy mô đồ sộ là sự tổng hợp nhiều giải pháp. Hình khối cơ bản của nhà ga Minsk (định hướng bằng mặt tiền hướng ra quảng trường ga) được bổ sung bằng phòng đợi của hành khách có diện tích hơn 3000 m².

Nhà ga Zlobin được tu sửa vào năm 2003 - 2004 là một ví dụ cho giải pháp thiết kế truyền thống. Thành phố công nghiệp khai quặng Zlobin cũng là một đầu mối vận chuyển đường sắt lớn. Nhà ga cũ được tu bổ và xây thêm những tòa nhà bên cạnh, và tiếp tục được coi là một trong những công trình quan trọng trong thiết kế đô thị.

Trong quy hoạch tổng thể, tổ hợp ga đường sắt thành phố Zlobin được hình thành từ 03 khối nhà, với tòa nhà cũ làm trọng tâm bố cục, và nằm dọc theo các tuyến đường sắt, các khối nhà đều được thiết kế và che chắn khỏi tiếng ồn. Các đường tàu và sân ga được kết nối bởi những lối đi bộ (có lối ra thành phố) chiều rộng 8m, được xây giữa các khối nhà và các công trình chức năng dịch vụ khác nhau trong tổ hợp. Các mặt tiền chính và lối vào tổ hợp hướng ra quảng trường nhà ga, nơi tập trung các bến xe, bến tàu điện ngầm tỏa đi khắp ngã trong thành phố. Tổ hợp theo thiết kế gồm 3 tòa nhà riêng biệt, liên kết với nhau theo chức năng và kiến trúc trong một hình khối bố cục thống nhất. Tòa nhà được tu sửa chính là trung tâm bố cục - đó là nhà ga cũ được xây dựng sau chiến tranh, với lối kiến trúc truyền thống tiêu biểu thường gặp.



Kiến trúc hiện đại của tổ hợp ga đường sắt trung tâm Minsk

Việc tạo một diện mạo mới, hiện đại cho nhà ga cũ được nghiên cứu công phu, trong đó các nhà thiết kế tính toán làm sao để vừa có thể bảo tồn các yếu tố kiến trúc cổ điển, không phá vỡ hình khối cơ bản, vừa kết hợp hài hòa phong cách hiện đại trong cả nội và ngoại thất công trình. Các mặt tiền hướng ra quảng trường nhà ga và ra sân ga được thực hiện theo phong cách kiến trúc thống nhất. Diện tích phòng đợi của hành khách được mở rộng và phân chia rõ ràng khu vực quầy bán vé và khu vực nghỉ chân của khách đợi tàu. Ban công hướng ra sân ga, đóng vai trò kết nối 02 tòa nhà được xây mới 02 bên, đồng thời tăng thêm diện tích phòng đợi.

Các điều chỉnh trong giải pháp thiết kế ga Zlobin chính là việc đưa vào thiết kế những kết cấu mới đáp ứng tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy, và thay thế một số yếu tố đã không còn phù hợp bằng những yếu tố mới. Kết cấu chịu lực cơ bản của phần trung tâm tòa nhà là các khung kim loại. Các khung này đóng vai trò làm trụ đỡ cho các kết cấu mái và tường ngoài. Nội thất trung tâm tòa nhà có cầu thang bộ lên tầng hai, và ban công được thiết kế bằng các kết cấu kim loại chịu lực.

Khác với ga Zlobin, tổ hợp ga đường sắt Minsk là một công trình được xây mới hoàn toàn. Việc thiết kế bắt đầu từ những năm 90 thế kỷ trước, và toàn bộ công trình được hoàn thành vào đầu thế kỷ XXI. Khối nhà chính được bố trí



Ga đường sắt Gomel và quảng trường trước ga là điểm nhấn trong kiến trúc đô thị

theo trục kéo dài của một trong những tuyến phố chính của thành phố - phố Kirov. Tòa nhà được thiết kế với 5 tầng trên mặt đất và 2 tầng hầm. Phần trung tâm tòa nhà bố trí phòng điều hành - phân tuyến, với các lối vào từ sân ga, từ các hạng mục ngầm cũng như trên mặt đất. Phòng điều hành được bố trí trong hạng mục trên mặt đất, đây là một sảnh lớn có rất nhiều ánh sáng tự nhiên. Từ đây, hành khách có thể theo các thang cuốn, thang máy và thang bộ tới các tầng cao hơn hoặc xuống tầng ngầm. Phần trung tâm mặt tiền chính của công trình được lắp kính toàn bộ, tạo cảm giác "mở" của không gian sảnh, đặc biệt về các buổi chiều và tối nếu quan sát nhà ga từ phía quảng trường. Tầng 3 thông với sảnh đợi, qua đây hành khách có thể xuống sân ga, tới các đường tàu. Ngược lại, từ các toa tàu, hành khách có thể vào nhà ga, ra quảng trường hay ra ga tàu điện ngầm qua các đường hầm ngầm phía bên dưới các phòng đợi này.

Cấu trúc thiết kế tổ hợp nhà ga Minsk, các thông số về chức năng và thẩm mỹ đều được tính toán dựa trên công suất phục vụ tối đa, thời gian lưu trú cũng như di chuyển của hành khách trong cả khối nhà, và trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm thiết kế, xây dựng và vận hành các công trình chức năng tương ứng của các nước SNG và nhiều quốc gia khác trên thế giới, kết hợp với ứng dụng công nghệ, vật liệu và thiết bị hiện đại phù hợp tiêu chuẩn châu Âu.



Ga đường sắt Mogilev sau trùng tu, nâng cấp

Các nhà thiết kế đã ứng dụng biện pháp chiếu sáng trên cao thông qua các giếng trời để chiếu sáng tự nhiên không gian bên trong khối nhà, vì khối nhà rất rộng (chiều rộng các tầng phía trên tới 48m). Để trang trí mặt tiền và nội thất, các vật liệu trang trí hiện đại tuổi thọ cao đã được áp dụng. Đá cẩm thạch màu trắng xám và các khối kính khung nhôm được sử dụng cho mặt tiền chính về hướng bắc; trần treo ngoài mặt tiền được thực hiện bằng các lá nhôm, còn trần treo trên phần trung tâm mặt tiền chính và trên sân ga được thực hiện bằng các tấm nhôm có hình dáng và kích thước khác nhau. Khi trang trí nội thất các gian chính trong tòa nhà, các nhà thiết kế đã áp dụng các vật liệu tuổi thọ cao, đảm bảo thẩm mỹ và an toàn sinh thái như đá cẩm thạch, sứ kim loại, tấm ceramic, thép không gỉ ...

Thời gian, những biến động xã hội, sự ra đời các phương tiện giao thông mới... đã làm thay đổi khái niệm chức năng các nhà ga của tất cả các loại hình phương tiện giao thông, trong đó có ga đường sắt. Điều này trước hết được thể hiện trong giải pháp thiết kế các nhà ga hiện đại, cả trong xây dựng mới cũng như tu bổ, nâng cấp.

Trong thời đại ngày nay, nhà ga dần trở thành một công trình xã hội - tức là ngoài chức năng chính, nhà ga còn được bổ sung các chức năng thương mại, nghỉ ngơi và giải trí văn hóa. Xu hướng này được áp dụng với đa phần các



Nét hiện đại và truyền thống hài hòa trên mặt tiền hướng ra quảng trường ga đường sắt Zlobin

nhà ga hiện đại của tất cả các loại hình giao thông (ga đường sắt, cảng hàng không, ga - bến tàu thủy...). Kiến trúc sư I. Vinogradov - tác giả thiết kế nhà ga xe buýt trung tâm Minsk (được đưa vào vận hành từ năm 2011) nhận định: đối với bất cứ loại công trình nào tọa lạc tại trung tâm thành phố đều tồn tại rất nhiều hạn chế về mặt thiết kế không gian, và nhiệm vụ của các kiến trúc sư là phải biết tận dụng tối đa từng mét vuông diện tích trong phạm vi các quy định. Đối với ga đường sắt Minsk, phố Bobruyskaya có nhiều công trình nhà ở nằm về phía bắc nhà ga là một hạn chế lớn. Trong quy hoạch, khu đất xây tổ hợp nhà ga là một dải khá hẹp, kẹp giữa phố Bobruyskaya và mạng đường sắt đan xen. Điều này gây không ít khó khăn cho quá trình thi công xây dựng, do không thể cấm lưu thông hoàn toàn trên tuyến phố này và ngay cả trên tuyến đường sắt thứ nhất. Để tăng sức hấp dẫn các nhà đầu tư, công trình tổ hợp được bổ sung cả các chức năng thương mại, ẩm thực và văn phòng. Kết quả là một công trình hiện đại tầm vóc quốc tế đã xuất hiện tại Thủ đô Minsk của Belarus.

Trong cấu trúc các nhà ga Belarus, hành khách luôn tìm thấy các gian có chức năng chuyên biệt - khách sạn, rạp phim, công trình thể thao... Tóm lại, các nhà ga đường sắt của Belarus có hai dạng - xét theo năng lực ảnh hưởng tích cực tới sự hình thành cấu trúc đô thị. Trước hết là dạng đảo, không có khả năng xây

dựng khu vực cạnh ga và phát huy tiềm năng về mặt thiết kế hình khối của chính tòa nhà. Các nhà ga ở Brest và Orsh thuộc dạng này. Các nhà ga hầu như không có quỹ đất để triển khai tổ hợp nhà ga. Sự tham gia hình thành bố cục chung trong thiết kế đô thị của các nhà ga này thường bị hạn chế.

Dạng thứ hai là nhà ga với các tuyến đường sắt chạy ngang bên cạnh (dạng bờ), các ga này chính là một phần không thể tách rời trong cấu trúc một đô thị. Đó là các nhà ga tại Minsk, Gomel và Vitebsk. Những tổ hợp nhà ga tại các thành phố này đều là những điểm nhấn kiến trúc, với tòa nhà chính và quảng trường ga là

những nút giao thông đa chiều lớn trong nội đô cũng như liên thành phố, là những yếu tố quan trọng về mặt bố cục kiến trúc của các thành phố. Là một trong những điểm đến đầu tiên của mỗi hành khách từ nơi khác, là nơi khách sẽ có cảm nhận và những hình dung ban đầu về mỗi đô thị, các nhà ga Belarus ngoài chức năng cơ bản của mình luôn biết cách gìn giữ và phát huy hình ảnh thẩm mỹ trong kiến trúc đô thị, và phản ánh rõ nét văn hóa đô thị.

*Theo Tạp chí Xây dựng nhà ở (Nga)
tháng 2/2020
ND: Lê Minh*

Kiến trúc độc đáo của nhà gương

Mặc dù phong cách và ý tưởng kiến trúc thay đổi nhiều theo thời gian, nhưng một công trình xây dựng lấy thiên nhiên làm trung tâm và tôn vinh vẻ đẹp thiên nhiên luôn được chú ý. Tích hợp ngôi nhà với thiên nhiên vừa là một giải pháp thiết kế, vừa là giải pháp xây dựng ở những địa hình khó khăn (chẳng hạn những ngôi nhà được xây dựng trong vách đá trong bài viết này).

Ngày nay, các kiến trúc sư đã nghĩ ra một cách khác để tích hợp ngôi nhà vào thiên nhiên - làm cho chúng trở nên vô hình hoặc gần như vô hình. Thông qua những mặt dựng bằng gương, các ngôi nhà thực sự hòa quyện với cảnh quan tự nhiên xung quanh.

OOD House (Three rivers, California)

Paradise Ranch là một trang trại sinh thái hiện đại với bốn ngôi nhà gương có một không gian hai được thiết kế bởi doanh nghiệp OOD. Nằm trên 50 mẫu đất ven sông thuộc sở hữu tư nhân, ẩn mình dưới bóng râm của Công viên Quốc gia Sequoias, với hai dặm sông chảy qua cảnh quan đồi núi và khu vườn đá tự nhiên, nơi nghỉ ngơi tự nhiên độc đáo này thực sự ẩn tượng với du khách. Bốn ngôi nhà OOD Houses bằng gương hình khối được trang trí theo phong cách



OOD House ở trang trại sinh thái Paradise Ranch, California

Scandinavia và đủ không gian cho hai người.

OOD đang thay đổi ngành du lịch bằng cách cung cấp trải nghiệm hòa mình vào thiên nhiên mà không làm mất đi sự thoải mái. Những ngôi nhà gương đều hướng về thiên nhiên, hòa quyện vào môi trường với thiết kế hài hòa phản ánh vẻ đẹp của thiên nhiên xung quanh. Mở cửa đón khách vào năm 2022, Paradise Ranch đang tạo ra các giải pháp cho một cuộc sống thực sự bền vững và hạnh phúc giúp con người kết nối với thiên nhiên. Trang trại Paradise đang chạy bằng năng lượng mặt trời và có giếng nước ngọt riêng, và lên kế hoạch tự trồng



Cava Invisible



Hình ảnh ban đầu ngôi nhà trước cải tạo

thực phẩm, theo hướng “tự cung tự cấp” vào năm 2023.

Casa Invisible (Áo)

Các kiến trúc sư của công ty kiến trúc Delugan Meissl Associated Architects đã lên ý tưởng cho ngôi nhà vô cùng sáng tạo, phù hợp với nhu cầu của bất kỳ khách hàng nào. Các căn nhà “Casa Invisible” tuyệt đẹp được đúc sẵn theo những mô đun bằng gỗ; khách hàng có thể yêu cầu về kích thước, vật liệu, địa điểm và cả giá cả tùy theo sở thích. Những căn nhà luôn được lựa chọn để hoàn chỉnh với cảnh quan tuyệt đẹp bằng những bức tường gương nhân đôi không gian, phản ánh môi trường xung quanh và sự thay đổi của các mùa. Ý tưởng thiết kế của các kiến trúc sư là sự linh hoạt, chất lượng không gian. Các mô đun được thiết kế thích hợp; khách hàng có thể tự do chọn lựa các mặt tiền, vật liệu và kích thước, phù hợp với sở thích và ngân sách riêng. Nhà được thiết kế để tháo dỡ và lắp ráp dễ dàng, có thể vận chuyển thẳng đến địa điểm mong muốn của khách hàng. Nội thất của ngôi nhà sử dụng chủ yếu từ gỗ cùng với bố cục mở tập trung xung quanh một ống khói hình học mang đến sự tươi sáng và vẻ đẹp hiện đại. Thiết kế linh hoạt cho phép thay đổi về nội thất từ đơn giản đến phức tạp tùy theo sở thích của gia chủ.

Lucid Stead (Joshua Tree, California)

Đây là một ngôi nhà gỗ cũ 70 năm tuổi nằm



Hình ảnh trên gương phản chiếu khung cảnh của sa mạc khiến người xem có cảm giác như ngôi nhà hoà quyện làm một với sa mạc

trên sa mạc Joshua Tree, California (Mỹ). Kiến trúc sư sử dụng những tấm gương xen kẽ với những thanh gỗ ốp tường để tạo ảo giác về độ trong suốt. Hình ảnh trên gương phản chiếu khung cảnh của sa mạc tạo cảm giác ngôi nhà hoà quyện làm một với sa mạc và lơ lửng giữa không trung. Là một tác phẩm nghệ thuật độc đáo dựa trên các nguyên lý về ánh sáng, bóng tối và sự phản chiếu, vào ban ngày, nhà phản chiếu không gian xung quanh qua những tấm gương được đặt ở cửa ra vào và trên tấm ván tường, tạo ảo ảnh quang học về độ trong suốt, đồng thời biến ngôi nhà thành sa mạc theo đúng nghĩa.

Nhờ hệ thống đèn LED đủ màu được lắp đặt bên trong để chiếu sáng, vào ban đêm, ngôi nhà tự động đổi màu tạo ra những hiệu ứng đẹp mắt. Khi mặt trời lặn, ánh sáng bắt đầu phát ra từ bên trong ngôi nhà, cửa ra vào và cửa sổ biến



Không gian của Arcana

thành các ô màu sống động chuyển từ màu này sang màu khác. Ánh sáng bên trong cũng xuyên qua các kẽ hở trên tường tạo thành các tia sáng thành đường bao bên ngoài ngôi nhà. Đặc biệt trong những ngày nắng đẹp, hình ảnh phản chiếu càng thêm rõ nét hay những đêm trời trăng sao, khung cảnh trở nên lung linh.

Arcana (Toronto, Ontario)

Cách thành phố Toronto của Canada khoảng hai giờ về phía bắc, Arcana Mirrored Cabin đem đến những trải nghiệm nghỉ dưỡng hoàn toàn độc đáo. Dự án Arcana Mirrored Cabin dự kiến được xây dựng trong khu rừng tại Toronto, Ontario, Canada. Các cabin được thiết kế bằng gương sẽ đem đến cho du khách trải nghiệm đắm chìm trong không gian thiên nhiên hoàn toàn mới lạ. Nội thất của các cabin được lát bằng gỗ thông, tường của cabin được thiết kế bằng cửa kính trong suốt một chiều từ trần đến sàn nhà - cung cấp ánh sáng tự nhiên tất cả khoảng thời gian trong ngày. Theo tác giả của dự án, Arcana nhằm giúp con người hòa mình vào thiên nhiên, từ đó cung cấp những trải nghiệm tuyệt vời nhất. Arcana tạo ra kết nối vô hình giữa cộng đồng, cá nhân, thiên nhiên. Mỗi cabin đều có nhà bếp, phòng tắm và mặt tiền bằng thép không gỉ được phủ một lớp kết cấu thân thiện với động vật hoang dã.

Mirror House (South Tyrolean Dolomites, Italy)

Nằm ở Nam Tyrolean Dolomites - một phần



Mirror House (South Tyrolean Dolomites, Italy)



Invisible House trong vườn quốc gia Joshua Tree

của vùng núi Alps, Mirror Houses là một cặp nhà nghỉ dưỡng được thiết kế bởi Peter Pichler. Những ngôi nhà Mirror mang đến một trải nghiệm nghỉ dưỡng tuyệt vời được tận hưởng phong cảnh và vẻ đẹp đáng kinh ngạc của thiên nhiên, bao quanh bởi kiến trúc có thiết kế đương đại với các tiêu chuẩn cao. Là cặp nhà nghỉ có không gian riêng biệt nhưng đã được xây dựng liền kề nhau và cả hai hoàn toàn có thể tận hưởng trải nghiệm sống giữa thiên nhiên. Bức tường gương được phủ một lớp màng được thiết kế đặc biệt giúp giảm tia UV và chói. Ngôi nhà hướng về phía đông với khu vườn riêng và một lối vào và bãi đậu xe tự quản lý cho khách. Mỗi căn đều có nhà bếp/ phòng khách cũng như phòng tắm và phòng ngủ với giếng trời lớn để đón ánh sáng tự nhiên và thông gió.

Mỗi căn đều có cửa sổ kính suốt từ trần đến sàn để du khách có thể ngắm nhìn cảnh mặt trời mọc. Để tăng thêm cảm giác hòa mình vào



Căn phòng Mirrorcube phản chiếu vẻ đẹp của cực quang

thiên nhiên, các ngôi nhà có cửa sổ phía trên giường để du khách cảm thấy như đang ngủ bên ngoài giữa thiên nhiên rộng lớn. Căn nhà rất yên tĩnh mặc dù gần vị trí với đường cao tốc và khu công nghiệp.

The Invisible House (Joshua Tree, California)

Invisible House trong vườn quốc gia Joshua Tree, có diện tích 500 m². Invisible House nổi tiếng khắp thế giới bởi nó hầu như biến mất hoàn toàn vào trong khung cảnh sa mạc rộng lớn. Tất cả những gì có thể nhìn thấy khi đứng trước ngôi nhà này là bầu trời trong xanh hoặc đang có mưa, mây đang trôi, các ngọn cây khê đung đưa và những tảng đá bất động. Đó cũng là lý do, ngôi nhà có tên gọi Nhà vô hình. Đây là một công trình được lắp kính cường lực ở các bề mặt xung quanh tường, giúp nó phản chiếu toàn bộ khung cảnh thiên nhiên xung quanh. Cấu tạo nhà bằng khung thép. Khi bước vào bên trong, có thể dễ dàng nhìn được toàn bộ cảnh quan bên ngoài. Căn nhà có hệ thống cửa kính trượt lớn và có thể mở ra, giúp không gian bên trong và ngoài ngôi nhà như hòa làm một. Trong nhà có một hồ bơi dài hơn 30 m được làm ấm nước bằng năng lượng mặt trời, hệ thống đèn led chiếu sáng và các trang thiết bị hiện đại, phù hợp với nhu cầu của khách thuê. Ngôi nhà sử dụng những tính năng bền vững, thân thiện với môi trường như hệ thống chiếu sáng, sưởi ấm đều dùng năng lượng mặt trời.



Ngôi nhà như hòa mình với thiên nhiên xung quanh

Mirrorcube (Harads, Sweden)

Ẩn mình trong thị trấn phía bắc của vùng Harads, Treehotel là một khách sạn trên cây nhỏ nhưng xinh đẹp với các căn phòng không hề đụng hàng với bất cứ nơi đâu. Mỗi căn phòng trong đó đều có hình dạng khác nhau với chủ đề riêng biệt, kèm theo đó là thiết kế tối giản Scandinavia và những câu chuyện đầy ấn tượng. Mirrorcube được trang bị những tấm kính lớn phản chiếu hình ảnh bên ngoài và chìm hẳn vào thiên nhiên xung quanh; thang lên nhà được cột bằng dây và gỗ, đeo bám vào những chiếc cây xung quanh.

Birds Nest mang đến cho du khách trải nghiệm ngủ trong tổ chim theo đúng nghĩa đen, trong khi UFO thì chính xác là một chiếc đĩa bay vừa hạ cánh từ ngoài vũ trụ... Với bảy căn phòng có kích thước và chủ đề khác nhau, du khách sẽ có những trải nghiệm thú vị, khó quên khi đến Mirrorcube.

Mirage (Gstaad, Switzerland)

Một căn nhà “ảo thuật” với phong cách tráng gương của nghệ sĩ người Mỹ trên vùng núi ở Gstaad, Thụy Sĩ đã gây sốt cộng đồng nghệ thuật trong thời gian qua. Nhìn từ xa, ngôi nhà cũng giống như nhiều ngôi nhà khác ở vùng ngoại ô có khung cảnh thơ mộng. Tuy nhiên, cấu trúc của căn nhà vô cùng độc đáo, phản chiếu cảnh quan xung quanh qua các tấm gương bao phủ toàn bộ căn nhà, khiến nhà “tàng hình” giữa cánh đồng. Đây là một trong

những tác phẩm kiến trúc đắt giá nhất thế giới, đem đến cho con người nhiều cảm xúc đa chiều, hết như những biến chuyển của khung cảnh theo thời gian. Căn nhà trước đây đã được lắp đặt trên sa mạc gần Palm Springs, California, hiện nằm trên đồng cỏ Alpine phía trên Gstaad, Thụy Sĩ.

Toàn bộ 4 mặt của căn nhà đều được phủ gương, các bức tường phản chiếu cảnh vật đồi núi, cây cối xung quanh. Nếu không để ý kỹ, rất nhiều người không thể phân biệt đâu là khung cảnh thiên nhiên thật sự, đâu là hình ảnh phản chiếu họ nhìn thấy qua gương khi đến gần ngôi nhà. Ngôi nhà như một chiếc kính vạn hoa khi mặt dưới của mái hiên phản chiếu những bông hoa dại và cỏ ngay bên cạnh hay những đám

mây trôi trên bầu trời. Nhà phản ánh và tương tác với cảnh quan núi và thay đổi theo các mùa. Khi các mùa thay đổi, những tấm gương bao phủ Mirage House tạo ra một màn hình thay đổi của khung cảnh và bầu trời. Vào mùa hè, tầng thượng phản chiếu bầu trời xanh và phần dưới dường như hòa vào đồng cỏ. Vào mùa đông, những tảng băng giăng trên mái nhà và những bông tuyết rơi qua cửa sổ. Từ lúc mặt trời mọc đến lúc mặt trời lặn, ánh sáng và thời tiết thay đổi được phản chiếu rõ trên bề mặt của căn nhà.

*Nguồn: Tạp chí Kiến trúc Architectural
digest tháng 6/2023*

www.architecturaldigest.com/gallery/

ND: Mai Anh

HỘI THẢO TỔNG KẾT THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ CẤP THOÁT NƯỚC VÀ ĐỀ XUẤT CÁC CHÍNH SÁCH TRONG LUẬT CẤP, THOÁT NƯỚC

Ngày 02/6/2023



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội thảo



Toàn cảnh hội thảo